

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

(Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23 tháng 04 năm 2014)

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN THỊ TRƯỜNG UPCOM

(Đăng ký giao dịch số:QĐ/SGDHN do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội cấp ngày/...../.....)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty cổ phần Đầu tư AMD Group

Điện thoại: (84.04) 62871 982

Tầng 1, tòa nhà Việt Úc, KĐT Mỹ Đình 1

Fax: (84 04) 6287 3066

P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Website: www.amdgroup.vn

Công ty cổ phần chứng khoán Đại Nam

Điện thoại: (84.04) 39726 178

21 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hồ

Fax: (84.04) 39726 179

Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

Website: www.dnse.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: **Đàm Thị Ngân**

Điện thoại: (84.04) 62871 982

Chức vụ: Ủy viên HĐQT

Fax: (84 04) 6287 3066

MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	1
1.	RỦI RO KINH TẾ	1
2.	RỦI RO LUẬT PHÁP	1
4.	RỦI RO BẤT KHẢ KHÁNG	2
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1.	TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH: Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP	3
2.	TỔ CHỨC CAM KẾT HỖ TRỢ:	3
III.	CÁC KHÁI NIỆM	3
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	4
1.	TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	4
1.1.	Giới thiệu chung về tổ chức giao dịch	4
1.2.	Quá trình hình thành và phát triển	5
1.3.	Quá trình tăng vốn gần đây của Công ty	6
2.	CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY	8
3.	CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY	14
4.	DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẮM GIỮ TỪ TRÊN 5% TỔNG SỐ CỔ PHẦN CÔNG TY	17
4.1.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% tổng số cổ phần của Công ty	17
4.2.	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:	17
4.3.	Cơ cấu Cổ đông Công ty (vào ngày 06/05/2014)	18
5.	DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY THÀNH VIÊN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	19
5.1.	Danh sách những Công ty mà AMD GROUP nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối tại thời điểm 30/06/2014	19
5.2.	Danh sách những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức giao dịch:	20
6.	HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY	20
6.1.	Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận gộp theo nhóm sản phẩm dịch vụ năm 2012, 2013 và 6T/2014	27
6.2.	Kế hoạch phát triển kinh doanh:	30
6.3.	Trình độ công nghệ	30
6.4.	Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ	31
6.5.	Hoạt động Marketing	32
6.6.	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	33
6.7.	Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết	35
7.	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012, 2013 VÀ 6T/2014	36
7.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012, 2013 và 6T/2014	36
7.2.	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo	37
8.	VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH	38
8.1.	Vị thế của Công ty trong ngành	38
8.2.	Triển vọng phát triển của ngành	40
8.3.	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới	41
9.	CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	43
9.1.	Số lượng người lao động trong Công ty	43
9.2.	Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp	44
10.	CHÍNH SÁCH CỔ TỨC	45
11.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	46

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	46
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	50
12. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG	50
12.1. Thành viên Hội đồng quản trị.....	50
12.2. Ban Tổng Giám đốc	58
12.3. Ban Kiểm soát.....	60
12.4. Kế toán trưởng	64
13. TÀI SẢN.....	65
14. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỘ TỨC DỰ KIẾN	66
15. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT CHƯA ĐƯỢC THỰC HIỆN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:	67
16. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CẢ CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH: <i>không có</i>	67
V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	68
1. LOẠI CỔ PHIẾU	68
2. MỆNH GIÁ.....	68
3. TỔNG SỐ CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	68
4. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ:	68
5. GIỚI HẠN VỀ TỶ LỆ NẪM GIỮ ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI	68
6. CÁC LOẠI THUẾ CÓ LIÊN QUAN.....	69
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	69
1. TỔ CHỨC TƯ VẤN	69
2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN.....	69
VII. CÁC PHỤ LỤC	70

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. RỦI RO KINH TẾ

Theo số liệu của Tổng cục thống kê công bố, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2013 tăng 5,42% so với năm 2012, mức tăng trưởng năm 2013 tuy thấp hơn mục tiêu tăng 5,5% đề ra nhưng cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012 và có tín hiệu phục hồi. Trong bối cảnh kinh tế thế giới những năm qua có nhiều bất ổn, sản xuất trong nước gặp khó khăn, lạm phát tăng cao, Chính phủ tập trung chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp thực hiện ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô nên đây là mức tăng hợp lý, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành. Bước sang năm 2014, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay của các ngân hàng đã giảm, tình hình thị trường vàng và ngoại tệ tương đối ổn định, thị trường bất động sản bước đầu tháo gỡ được các khó khăn... Mặc dù kinh tế đã có các tín hiệu tích cực, tuy vậy nền kinh tế Việt Nam vẫn luôn phải đối mặt với các thách thức để lấy lại đà tăng trưởng.

Tình hình kinh tế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh tế vận hành trong đó, kể cả CTCP Đầu tư AMD GROUP. Hiện nay, các lĩnh vực hoạt động của công ty như: giáo dục đào tạo chất lượng cao, thương mại, du lịch sinh thái... là những lĩnh vực mà tình hình kinh tế nói chung, thu nhập của dân cư, mức độ sẵn sàng chi tiêu của khách hàng nói riêng sẽ ảnh hưởng tới tình hình kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, cùng với đà phục hồi của nền kinh tế, các yếu tố kinh tế vĩ mô tác động lên doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng sẽ giảm dần những ảnh hưởng tiêu cực trong những năm tiếp theo.

2. RỦI RO LUẬT PHÁP

Hoạt động đầu tư kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của một số các văn bản luật như: Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH ngày 29/11/2005; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008; Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008; Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005. Hiện nay chính sách pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, chính sách đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư công nghệ cao của Việt Nam liên tục có sự thay đổi dẫn đến hoạt động của Công ty không tránh khỏi có sự ảnh hưởng.

3. RỦI RO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

3.1. Rủi ro đặc thù

Hiện nay, CTCP Đầu tư AMD GROUP hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực liên quan đến đào tạo, nghiên cứu khoa học ở lĩnh vực công nghệ cao và chịu một số ảnh hưởng nhất định trong môi trường sản xuất kinh doanh đặc thù. Đối với lĩnh vực tư vấn, đào tạo, nghiên cứu: rủi ro về nguồn nhân lực và chảy máu chất xám là một trong những rủi ro rất lớn khi nền kinh tế

đang trên đà phát triển: lĩnh vực tư vấn, giáo dục được mở cửa khi Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại WTO dẫn đến việc một bộ phận cán bộ có kinh nghiệm và trình độ cao có thể sẽ bị thu hút bởi các công ty nước ngoài... Đồng thời, Công ty có thể gặp rủi ro trong vấn đề cạnh tranh nguồn khách hàng đối với các trung tâm nghiên cứu, đào tạo của các trường đại học lớn hoặc của các Bộ, ngành chuyên môn.

Trong mảng giáo dục mầm non: Hệ thống trường mầm non Pinkhouse được Công ty triển khai theo mô hình của hệ thống giáo dục mầm non chuyên nghiệp với trang bị hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, quy trình đào tạo chuẩn mực, chuyên nghiệp. Hoạt động kinh doanh này vẫn có thể gặp rủi ro liên quan đến các yếu tố tâm lý xã hội của các phụ huynh; về chính sách pháp luật của nhà nước điều chỉnh các hoạt động dạy và học trong thời kỳ mầm non...

Ngoài ra, hoạt động kinh doanh trung tâm thương mại mà của Công ty là lĩnh vực nhanh tạo ra nguồn doanh thu nhưng cũng có thể gặp rủi ro khi phải cạnh tranh với hệ thống các siêu thị của nhà đầu tư nước ngoài lớn cũng như của Việt Nam như: Big C, Metro, Fivi Mart, Co-op Mart, ...

3. 2. Rủi ro tăng vốn nhanh

Diễn biến quá trình tăng vốn của AMD GROUP, cụ thể:

Lần 1: tăng vốn từ 9,9 tỷ lên 30 tỷ đồng, theo phương thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và người có liên quan, thời gian thực hiện tháng 01/2013. Số vốn tăng thêm 20,1 tỷ đồng được AMD GROUP sử dụng vào mục đích cho các cổ đông góp vốn vay.

Lần 2: tăng vốn từ 30 tỷ lên 300 tỷ đồng, theo phương thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và người có liên quan, thời gian thực hiện tháng 01/2014. Số vốn tăng thêm 270 tỷ đồng được AMD GROUP sử dụng vào mục đích cho các cổ đông góp vốn vay.

Việc tăng vốn quá nhanh của AMD GROUP trong giai đoạn 2013-2014 từ 9,9 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng có thể làm cho hoạt động của Công ty gặp một số rủi ro nhất định: (1) Tăng vốn nhanh nhưng không đảm bảo tính khả thi của hiệu quả kinh doanh trên cơ sở vốn điều lệ mới, điều này có thể ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng và kết quả hoạt động của công ty, thể hiện qua sự biến động theo chiều hướng bất lợi của các chỉ tiêu như lãi ròng trên vốn (ROE), lãi ròng trên tổng tài sản có (ROA). (2) Tăng vốn nhanh nhưng khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của Công ty đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động lại không tăng lên tương ứng.

4. RỦI RO BẤT KHẢ KHÁNG

Các rủi ro khác nằm ngoài khả năng dự đoán và vượt quá khả năng phòng chống của con người như thiên tai, hỏa hoạn, dịch họa, v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ có thể gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

Ông Nguyễn Tiến Đức	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
Ông Ngô Công Chính	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thúy Nhung	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Chi	Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM (DNSE)

Ông Ngô Anh Sơn	Phó Tổng Giám đốc
-----------------	-------------------

Văn bản Ủy quyền số 25/UQ/DNSE2 ngày 01/10/2014

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do AMD GROUP cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ, nhóm từ hoặc từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

1. “Bản công bố thông tin”: bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
2. “BCTC”: Báo cáo tài chính
3. “BKS”: Ban kiểm soát
4. “AMD GROUP” hoặc “Công ty”: Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP
5. “Công ty Kiểm toán”: Công ty TNHH Kiểm toán ASC và Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và tư vấn thuế AAT thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty
6. “Cổ đông”: tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty
7. “Cổ phần”: vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
8. “Cổ phiếu”: chứng chỉ do Công ty giao dịch xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.
9. “CTCP”: Công ty cổ phần

10. “ĐHĐCĐ”: Đại hội đồng cổ đông
11. “Điều lệ”: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua
12. “HĐQT”: Hội đồng quản trị
13. “SGDCK”: Sở Giao dịch Chứng khoán
14. “Tổ chức giao dịch”: Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP
15. “TTLKCK”: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
16. “TTTTM”: Trung tâm thương mại
17. “UBCKNN”: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
18. “Vốn điều lệ”: số vốn do tất cả cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức giao dịch

- **Tên Công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP
- **Tên tiếng Anh:** AMD GROUP INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- **Tên giao dịch:** AMD GROUP.,JSC
- **Biểu tượng của Công ty :**



- **Trụ sở chính:** Tầng 1, tòa nhà Việt Úc (VAS), khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- **Điện thoại:** (84-4) 6287 1982 Fax: (84 4) 6287 3066
- **Website:** <http://www.amdgroup.vn>
- **Email:** info@amdgroup.vn
- **Vốn điều lệ đăng ký:** 300.000.000.000, VNĐ
- **Vốn điều lệ thực góp:** 300.000.000.000, VNĐ
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23 tháng 04 năm 2014.
- **Ngành nghề kinh doanh:**

Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

- ✓ Kinh doanh bất động sản (6810);
 - ✓ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (4659);
 - ✓ Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại (4719);
 - ✓ Hoạt động tư vấn quản lý (7020);
 - ✓ Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật (7210);
 - ✓ Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn (7220);
 - ✓ Giáo dục mầm non (8510);
 - ✓ Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (8560).
- Công ty đã thực hiện đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN và trở thành công ty đại chúng từ ngày 22/05/2014.
 - Công ty đã thực hiện việc lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán số 43/2014/GCNCP-VSD ngày 12/6/2014.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP được đăng ký thành lập ngày 20 tháng 9 năm 2007 với tên gọi là Công ty Cổ phần FIKOR Việt Nam, tên giao dịch là FIKOR VIETNAM CORPORATION (FIKOR., CORP), Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 0103019695 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp. Vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 9,9 tỷ đồng.

Đến nay công ty đã hoạt động với tên gọi mới là Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP, tên giao dịch là AMD GROUP INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY (AMD GROUP.,JSC) và mã số doanh nghiệp mới là 0102370070 theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 12 cấp ngày 23/04/2014. Vốn điều lệ hiện tại của công ty là 300 tỷ đồng.

Gia nhập thị trường khi nền kinh tế Việt Nam đang cựa mình thoát ra khỏi lối làm ăn nhỏ lẻ, manh mún để tiến tới những hoạt động đầu tư, sản xuất và kinh doanh có chiều sâu và quy mô lớn hơn, AMD GROUP hướng tới cung cấp cho khách hàng những giải pháp tối ưu bằng việc kết hợp giữa khoa học quản lý tiên tiến của thế giới với những điều kiện thực tiễn tại Việt Nam. Theo đó, từ khi thành lập đến năm 2012, AMD GROUP tập trung chủ yếu vào mảng hoạt động chính là: tư vấn đầu tư và tư vấn quản lý kinh doanh. Bước sang năm 2013, nắm bắt xu thế thị trường AMD GROUP bắt đầu mở rộng sang hoạt động kinh doanh thương mại với các mặt hàng chủ yếu là hàng điện tử, điện lạnh. Từ 2014, với mục tiêu trở thành một doanh

nghiệp hoạt động đa ngành, AMD Group đã tìm hiểu, đánh giá và quyết định đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết có thương hiệu và có tiềm năng phát triển lớn là: Viện Quản lý và phát triển Châu Á, Công ty cổ phần Vật tư và khoa học kỹ thuật Acetech, Công ty cổ phần Pink House Việt Nam và Công ty cổ phần Decohouse.... Các doanh nghiệp này đều là những doanh nghiệp có thể mạnh riêng và đã có được vị trí nhất định trên thị trường.

Với triết lý con người là trung tâm của mọi sự phát triển, đội ngũ lãnh đạo trẻ đầy nhiệt huyết và năng động của AMD GROUP đã đón bắt những cơ hội đầu tư mới và dẫn dắt Công ty phát triển mạnh mẽ trở thành một tập đoàn đầu tư đa ngành nghề với những dự án đầu tư quy mô lớn và sở hữu những thương hiệu uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Hiện nay, hoạt động của AMD GROUP mở rộng ra 5 lĩnh vực hoạt động chính là:

- (1) Đầu tư công nghệ cao,
- (2) Tư vấn - Đào tạo - Nghiên cứu,
- (3) Thương mại - Du lịch
- (4) Thiết bị công nghệ
- (5) Giáo dục mầm non

Các lĩnh vực hoạt động đa dạng của AMD GROUP là sự bổ khuyết, gia tăng giá trị cho nhau và làm tăng giá trị chung của tập đoàn, giúp AMD GROUP hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh đặt ra.

Với sự phát triển không ngừng trong hoạt động kinh doanh cũng như về quy mô tổ chức của Công ty, việc chuyển đổi thành Công ty đại chúng, tiến tới giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán là hướng đi cần thiết và tất yếu của AMD GROUP. Mô hình Công ty đại chúng sẽ tạo ra những điều kiện tối ưu về tài chính cũng như tổ chức để Công ty tăng cường đẩy mạnh các hoạt động đầu tư kinh doanh về cả chiều sâu lẫn quy mô.

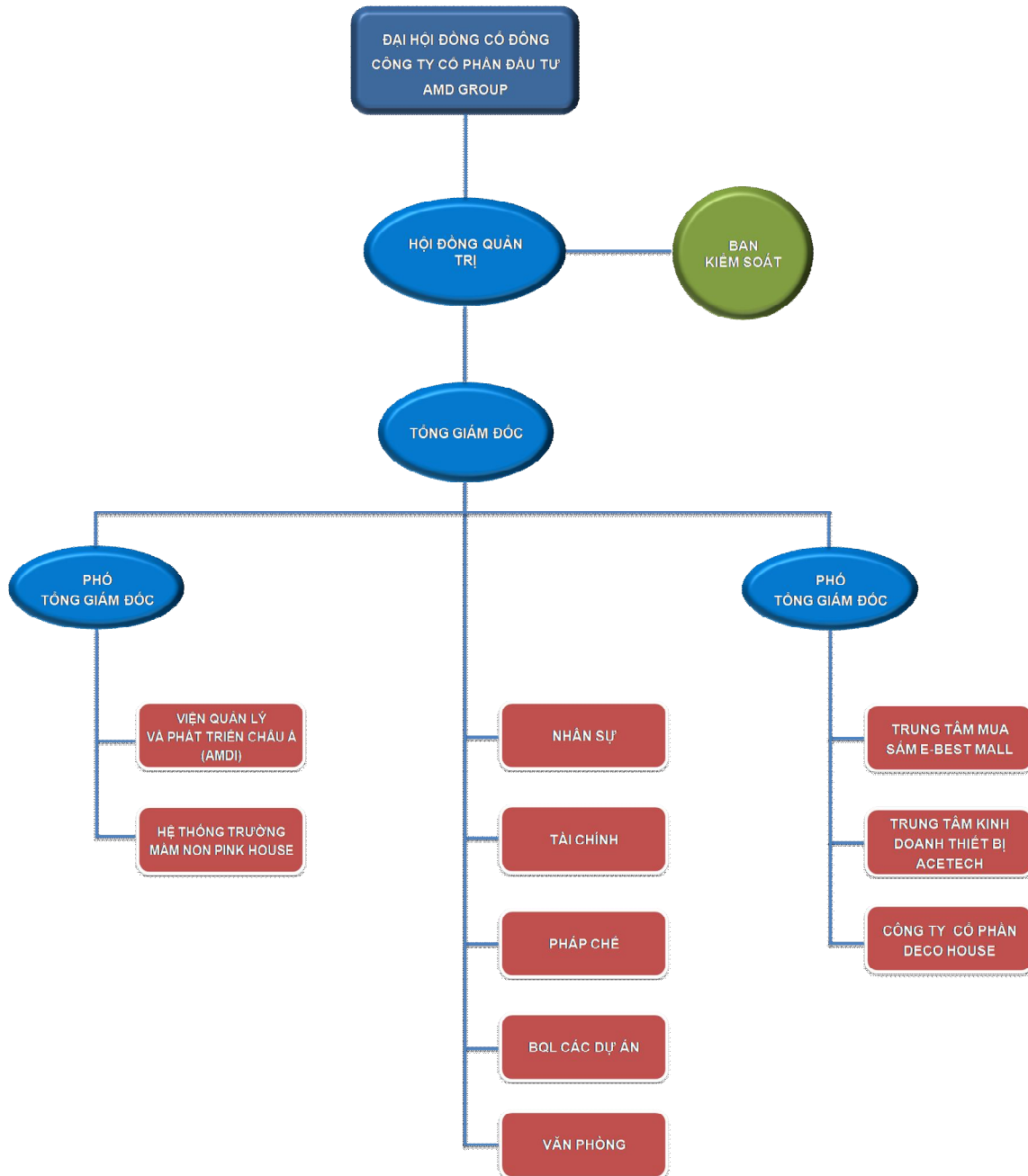
1.3. Quá trình tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
Tăng vốn từ 9,9 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng					
1	Tháng 01/2013	20,1 tỷ đồng	30 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	(1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2010/ĐHĐCĐ-NQ ngày 28/10/2010; và (2) Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 29/10/2010.
Tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng					
2	Tháng 1/2014	270 tỷ đồng	300 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu .	(1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2013/ĐHĐCĐ-NQ ngày 30/12/2013; và (2) Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-HĐQT ngày 2/1/2014.

Sử dụng vốn từ các đợt phát hành:

- Đợt 1: tăng vốn từ 9,9 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng với số vốn tăng thêm là 20,1 tỷ đồng đã được AMD GROUP cho các cổ đông góp vốn vay từ tháng 1/2013 đến tháng 01/2014.
- Đợt 2: tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng với số vốn tăng thêm là 270 tỷ đồng đã được AMD GROUP sử dụng vào mục đích như sau:
 - Cho vay.
 - Mua cổ phần của Viện Quản lý và phát triển Châu Á tại thời điểm ngày 20/2/2014 với giá trị: 208.437.600.000, VNĐ.
 - Mua cổ phần của Công ty cổ phần Decohouse tại thời điểm ngày 28/2/2014 với giá trị đầu tư: 40.000.000.000, VNĐ.
 - Hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Thiên Thuận Tường để kinh doanh Trung tâm mua sắm Ebest Mall tại thời điểm 08/05/2014 với giá trị đầu tư dự kiến: 22.000.000.000, VNĐ.

2. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY



Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP: ra đời vào năm 2007 với định hướng hoạt động thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại kết hợp với công nghệ quản lý tiên tiến để tạo ra những sản phẩm tối ưu cho xã hội.

Hiện nay AMD GROUP tập trung vào những lĩnh vực hoạt động chính là (1) Đầu tư công nghệ cao; (2) Đào tạo, tư vấn, nghiên cứu; (3) Thương mại – Du lịch; (4) Giáo dục mầm non; (5) Kinh doanh thiết bị. Kim chỉ nam cho hành động của AMD GROUP là ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại và công nghệ quản lý tiên tiến nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ sáng tạo, phù hợp và hiệu quả nhất với mức chi phí thấp nhất.

2.1. Hệ thống công ty con/công ty liên kết/đơn vị trực thuộc:

2.1.1. Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (Asian Management and Development Institute - AMDI): là một tổ chức khoa học công nghệ thực hiện hoạt động tư vấn, nghiên cứu và đào tạo về quản lý và phát triển nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tạo ra những thay đổi tích cực, bền vững cho tổ chức. AMDI được Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp Giấy phép đăng ký số A-573 năm 2006 và là một thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA). Thông tin cơ bản về AMDI, cụ thể:

- o Thời điểm thành lập : 14/11/2006
- o Vốn điều lệ đăng ký : 30.000.000.000, VNĐ
- o Vốn điều lệ thực góp : 30.000.000.000, VNĐ
- o Vốn thực góp của AMD GROUP vào AMDI : 208.437.600.000, VNĐ
- o Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 69,48% (tương ứng 20.843.760.000, VNĐ)
- o Thời điểm AMDI trở thành công ty con của AMD GROUP : 20/02/2014

Với kinh nghiệm thực hiện thành công hàng trăm dự án nghiên cứu và tư vấn, tổ chức hơn 400 khóa đào tạo với ngân sách từ vài nghìn tới hàng triệu đô la Mỹ, AMDI đã xây dựng và hoàn thiện một quy trình quản lý dự án tối ưu để giảm thiểu chi phí hoạt động và tối đa hóa hiệu quả của dự án. Qua 7 năm trưởng thành và phát triển trong năm 2012 AMDI vinh dự được nhận bằng khen của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Bộ Khoa học và Công nghệ cho những đóng góp và thành tựu đạt được. Với bộ máy, nguồn lực hiện tại và những kinh nghiệm tích lũy, AMDI đặt mục tiêu trong 5 năm tới sẽ trở thành một trong những tổ chức cung cấp các dịch vụ đào tạo, tư vấn và nghiên cứu về quản lý và phát triển hàng đầu trong khu vực Châu Á.

2.1.2. Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học ACETECH: là đơn vị trực thuộc AMD GROUP, ACETECH lấy việc cung cấp thiết bị khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ làm nền tảng. Các hoạt động kinh doanh của công ty nằm trong lĩnh vực cung cấp thiết bị

Khoa học Công nghệ, thiết bị Y tế, thiết bị Giáo dục, thiết bị Dạy nghề và dịch vụ kỹ thuật: thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống phòng thí nghiệm công nghệ cao. Với đội ngũ nhân sự trẻ trung, đầy tham vọng nhưng cũng không thiếu bản lĩnh trên thương trường, ACETECH có ưu thế là tiếp cận nhanh với những công nghệ hiện đại, tiên tiến cũng như phương pháp quản lý khoa học. ACETECH đang từng bước khẳng định mình trong thị trường cũng như góp phần vào sự phát triển khoa học kỹ thuật của đất nước.. Thông tin cơ bản về ACETECH, cụ thể:

- o Thời điểm thành lập : 14/10/2009
- o Vốn điều lệ đăng ký : 10.000.000.000, VNĐ
- o Vốn điều lệ thực góp : 10.000.000.000, VNĐ
- o Vốn thực góp của AMD GROUP vào ACETECH : 9.500.000.000, VNĐ
- o Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 95%
- o Thời điểm ACETECH trở thành công ty con của AMD GROUP : 27/08/2014

2.1.3. Trung tâm mua sắm E-Best Mall: là một mảng hợp tác kinh doanh giữa AMD GROUP và CT TNHH Thiên Thuận Tường, trung tâm mua sắm E-BEST MALL nằm ở phía Tây thành phố Hà Nội giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung – Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... thuận tiện về giao thông. E-BEST MALL có diện tích mặt bằng 16.000 m2, có bãi đỗ xe rộng lớn, cùng đa dạng hàng hóa đã trở thành một địa chỉ mua sắm hiện đại, chuyên nghiệp và thân thiện đối với người tiêu dùng Hà nội và các tỉnh lân cận. Sử dụng lợi thế của Công ty TNHH Thiên Thuận Tường trong việc phân phối và bán buôn các mặt hàng điện tử, điện lạnh, AMD GROUP và Thiên Thuận Tường hợp tác đầu tư trên cơ sở AMD GROUP sẽ đầu tư toàn bộ cơ sở vật chất với mức chi phí khoảng 22 tỷ đồng (đã bao gồm thuế GTGT) cho hệ thống E-BEST MALL và cùng với Thiên Thuận Tường vận hành hệ thống này. Theo đó, AMD GROUP sẽ được nhận một khoản lợi nhuận cố định hàng năm là 5 tỷ đồng áp dụng cho 5 năm đầu kể từ năm đầu tư, kể từ năm thứ 6 trở đi, khoản lợi nhuận này sẽ được các bên thống nhất điều chỉnh lại cho phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế. Đến thời điểm hiện tại, tổng chi phí đầu tư là 20 tỷ đồng, AMD GROUP phân bổ đều trong thời gian đầu tư 7 năm 6 tháng kể từ ngày 01/04/2014, tổng chi phí đã phân bổ trong kỳ: 666.666.666 đồng, thu nhập khác ghi nhận trong kỳ là 1.250.000.000 đồng.

E-BEST MALL có không gian mua sắm hiện đại với hơn 5.000 sản phẩm điện máy của các thương hiệu hàng đầu thế giới như Panasonic, Samsung, LG, Toshiba, Electrolux, ... cùng với hơn 20.000 mặt hàng tiêu dùng mang thương hiệu hàng đầu như: P&G, Unilever, Ajinomoto, Miwon... Với quy trình kiểm tra nghiêm ngặt ngay từ khâu đầu vào, E-BEST MALL mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm sạch, chất lượng cao và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. E-BEST MALL là địa điểm lí tưởng để người tiêu dùng có thể thỏa thích lựa chọn tất cả những sản phẩm thiết yếu cho gia đình mình.

2.1.4. Công ty cổ phần Pink House Việt Nam: là đơn vị trực thuộc AMD GROUP và được phát triển theo mô hình của hệ thống giáo dục mầm non chuyên nghiệp. Pink House được trang bị hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, quy trình đào tạo chuẩn mực, chuyên nghiệp cùng với đội ngũ giáo viên nhiệt huyết, yêu trẻ, yêu nghề, được tuyển chọn và đào tạo bài bản. Hiện tại hệ thống Pink House có khả năng tiếp nhận và chăm sóc cho khoảng 400 cháu/năm và sẽ tiếp tục được mở rộng trong thời gian sắp tới.

Chương trình học tập của Pink House là một chương trình mở với nhiều hình thức tổ chức hoạt động thú vị phong phú, khiến mỗi ngày đến trường của bé là một ngày được khám phá những điều mới mẻ. Phương pháp giảng dạy tại Pink House có tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động, tôn trọng ước muốn của trẻ và hướng trẻ đến những điều tốt đẹp.

Thông tin cơ bản về Pink House, cụ thể:

- Thời điểm thành lập : 25/10/2013
- Vốn điều lệ đăng ký : 15.000.000.000, VNĐ
- Vốn điều lệ thực góp : 15.000.000.000, VNĐ
- Vốn thực góp của AMD GROUP vào PINK HOUSE : 14.250.000.000, VNĐ
- Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 95%
- Thời điểm PINK HOUSE trở thành công ty con của AMD GROUP : 25/08/2014

2.1.5. Công ty Cổ phần DECOHOUSE: được thành lập từ năm 2007 với vốn điều lệ hiện nay là 100 tỷ, trong đó AMD GROUP sở hữu 40% vốn cổ phần, Công ty đặt trụ sở tại thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, công ty DECOHOUSE hiện đang đầu tư phát triển một dự án xây dựng Khu nhà nghỉ sinh thái, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại tại xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Dự án là sự kết hợp giữa các hoạt động thương mại, kết hợp với các hoạt động nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, là một bước chuyển đổi trong việc phát triển, hình thành một tổ hợp thương mại dịch vụ khuyến khích các sản phẩm nông sản đến người tiêu dùng.

Dự án không chỉ phù hợp với quy hoạch và chủ trương chính sách phát triển của tỉnh Vĩnh Phúc mà còn góp phần vào việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, của tỉnh đặc biệt là du lịch và du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng, tạo thêm nhiều việc làm cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương, phát triển cơ sở hạ tầng và thượng tầng kiến trúc đồng bộ với tiến trình phát triển tổng thể và góp phần làm đẹp thêm bộ mặt của tỉnh Vĩnh Phúc. Đối với chủ đầu tư đây là một dự án lớn, mang lại nguồn lợi nhuận lớn, đồng thời cũng góp phần tăng cao vị thế cũng như uy tín và thương hiệu của chủ đầu tư.

Thông tin cơ bản về DECOHOUSE, cụ thể:

- Thời điểm thành lập : 29/11/2007
- Vốn điều lệ đăng ký : 100.000.000.000, VNĐ

- o Vốn điều lệ thực góp : 100.000.000.000, VNĐ
- o Vốn thực góp của AMD GROUP vào DECOHOUSE : 40.000.000.000, VNĐ
- o Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 40%
- o Thời điểm DECOHOUSE trở thành công ty liên kết của AMD GROUP : 28/02/2014

2.2. Hệ thống các phòng ban nghiệp vụ:

2.2.1. Văn phòng: Có chức năng tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong việc chỉ đạo, quản lý công tác hành chính, quản trị; quản lý trang thiết bị, tài sản; công tác hậu cần; công tác thi đua – tuyên truyền. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

- Phục vụ hành chính, phục vụ về mặt hậu cần cho các hoạt động của Công ty.
- Tiếp nhận các loại công văn đi và đến; phân loại và phân phối công văn cho các bộ phận, tra cứu, cung cấp tài liệu hồ sơ theo yêu cầu.
- Chuyển giao công văn tài liệu, báo chí, báo cáo đến các bộ phận liên quan.
- Sắp xếp hồ sơ, tài liệu để lưu trữ vào sổ sách, theo dõi luân chuyển hồ sơ.
- Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng các loại tài sản của Công ty của các bộ phận.
- Kiểm tra giấy tờ, hướng dẫn người, phương tiện ra vào công, trông giữ xe cho người đến liên hệ công tác, CBNV Công ty.
- Chủ trì công tác lễ tân, bố trí, sắp xếp và phục vụ cho các sự kiện, hoạt động của Công ty.

2.2.2. Phòng Nhân sự: Hỗ trợ lãnh đạo Công ty trong việc quản lý, thực hiện các mặt của công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, quản lý lao động, giải quyết chế độ tiền lương, chính sách, công tác bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế, điều dưỡng, đời sống của CBNV trong toàn Công ty. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

- Tham mưu cho lãnh đạo về công tác tổ chức bộ máy, định biên và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.
- Chủ trì công tác biên soạn mô tả công việc, tiêu chuẩn chức danh công tác, yêu cầu đối với các vị trí công tác, các chuẩn mực, phương pháp nhận xét, đánh giá đội ngũ CBNV.
- Tuyển dụng và đào tạo nhân lực.
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ lý lịch, sổ BHXH của CBNV toàn Công ty.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động bao gồm: bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế, khen thưởng, kỷ luật, nâng lương, tiền lương, tiền thưởng, các khoản phụ cấp, chế độ làm thêm giờ, chế độ nghỉ phép, thai sản...

2.2.3. Phòng Tài chính – Kế toán: tham mưu giúp HĐQT/TGĐ trong việc chỉ đạo và quản lý thống nhất các mặt hoạt động về tài chính, kế toán của Công ty theo đúng luật kế toán và các chính sách do Nhà nước ban hành; phương án huy động vốn cho các hoạt động đầu tư, kinh doanh; công việc quản lý cổ đông và thị trường chứng khoán. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

Công tác tài chính:

- Định kỳ báo cáo lãnh đạo Công ty và các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước về kết quả thực hiện kế hoạch tài chính được giao.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm, giao chỉ tiêu tài chính cho các đơn vị trực thuộc và trực tiếp kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện.
- Phụ trách quản lý tài chính đối với các hoạt động đầu tư, kinh doanh; quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài sản của Công ty.
- Xây dựng quy chế hoạt động tài chính, tín dụng, giá cả và hạch toán kinh tế của Công ty và của các đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn việc thực hiện quy chế, quy định về tài chính theo pháp luật hiện hành.
- Tổng hợp, lập báo cáo định kỳ về tài chính, tình hình trích lập và sử dụng các quỹ tập trung của Công ty và các đơn vị trực thuộc, đề xuất các biện pháp để tăng cường quản lý công tác tài chính của Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn khác trong việc chuẩn bị, đàm phán ký kết và thực hiện hợp đồng với đối tác, chịu trách nhiệm rà soát lần cuối các điều khoản liên quan đến tài chính – kế toán.

Công tác kế toán:

- Nghiên cứu soạn thảo thể thức và phương pháp hạch toán kế toán thống nhất trong toàn Công ty.
- Tổ chức thực hiện công tác kế toán trong Công ty: lập, kiểm tra, quản lý, lưu giữ hóa đơn, chứng từ kế toán; tổ chức phương pháp hạch toán kế toán, mở các sổ sách kế toán theo qui định của nhà nước.
- Thực hiện thanh toán tiền lương, thưởng, công tác phí... cho CBNV theo qui định của Công ty.
- Thực hiện các báo cáo thuế và nộp thuế kịp thời theo đúng yêu cầu của cơ quan thuế.
- Chủ trì công tác kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn định kỳ, đột xuất và chịu trách nhiệm báo cáo kiểm kê lên lãnh đạo và cơ quan cấp trên.
- Tổ chức thực hiện công tác thống kê, cung cấp kịp thời số liệu tài chính kế toán về vật tư, hàng hoá, doanh thu phục vụ cho báo cáo quyết toán, các chứng từ liên quan cần thiết về công tác tài chính, kế toán, thống kê.

2.2.4. Phòng Pháp chế: là đơn vị có chức năng tham mưu, hỗ trợ lãnh đạo Công ty trong việc áp dụng và thực thi pháp luật cũng như các quy định nội bộ của Công ty; hỗ trợ các đơn vị thành viên, các phòng ban chuyên môn trong các vấn đề pháp lý. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

- Xây dựng và thẩm định các văn bản định chế điều chỉnh hoạt động chung của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Kiểm tra tính pháp lý các văn bản của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Quản lý hệ thống văn bản pháp quy và văn bản định chế của Công ty.
- Tư vấn pháp lý nhằm hạn chế rủi ro, bảo toàn lợi ích và uy tín kinh doanh của Công ty và phục vụ hoạt động chung của Công ty.

- Triển khai và thực hiện các văn bản pháp lý, văn bản định chế và hợp đồng.

2.2.5. Ban Quản lý Dự án:

- Giữ chức năng tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các dự án đang và sẽ thực hiện.
- Phụ trách tìm kiếm, tiếp cận các cơ hội dự án; chuẩn bị hồ sơ đấu thầu các dự án; tham gia quá trình thương thảo hợp đồng.
- Trực tiếp phụ trách việc thực hiện các dự án: điều phối các hoạt động, theo dõi, báo cáo, kiến nghị kịp thời về tiến độ, chất lượng trong quá trình thực hiện các dự án.
- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán trong việc thực hiện thanh, quyết toán theo tiến độ các dự án.

3. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY

3.1. Đại Hội đồng cổ đông:

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và phải được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- ĐHĐCĐ thường niên có quyền thảo luận và thông qua:
 - ✓ Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
 - ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị;
 - ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát;
 - ✓ Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của công ty.
- ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:
 - ✓ Thông qua các báo cáo tài chính năm;
 - ✓ Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với mỗi loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại ĐHĐCĐ;
 - ✓ Số lượng thành viên HĐQT; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và BKS; tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và báo cáo tiền thù lao của HĐQT; Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc BKS gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
 - ✓ Lựa chọn công ty kiểm toán;
 - ✓ Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - ✓ Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;

- ✓ Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - ✓ Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
 - ✓ Việc Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;
 - ✓ Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3.2. Ban Kiểm soát:

BKS gồm ba (03) thành viên. Các thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. BKS phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Các thành viên BKS không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. BKS phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

BKS có các quyền và trách nhiệm sau:

- Giám sát tính tuân thủ của HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty;
- Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

- Đề xuất lên HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các phương pháp để sửa đổi, cải thiện hoặc bổ sung vào cơ cấu tổ chức của công ty, hoặc việc quản lý và vận hành các hoạt động kinh doanh của công ty;
- Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;
- BKS có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và quyết định của ĐHĐCĐ.

3.3. Hội đồng quản trị:

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động quản lý của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ quy định. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT bao gồm nhưng không giới hạn các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định cơ cấu tổ chức; việc thành lập, chia tách, giải thể các phòng ban của Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc; Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc bất kỳ cán bộ quản lý quan trọng khác, người đại diện của Công ty khi HĐQT cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với các vị trí từ cấp trưởng phòng của công ty trở lên theo đề nghị của Tổng giám đốc và quyết định mức lương của họ;

- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại; đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước; quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- Quyết định huy động vốn dưới các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Báo cáo ĐHCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

3.4. Ban điều hành:

Có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng Quản trị đưa ra nhằm thực hiện các chiến lược, kế hoạch của công ty.

Ban điều hành của AMD GROUP hiện tại bao gồm Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

4. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TỪ TRÊN 5% TỔNG SỐ CỔ PHẦN CÔNG TY

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% tổng số cổ phần của Công ty (vào ngày 01/10/2014)

TT	Họ và tên	CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Tiến Đức	012988821	số 01, ngách 54/39 đường Phạm Hùng, Đình Thôn, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	2.000.000	6,67%
2	Nguyễn Quốc Trường	011787200	số 39/158 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	1.500.000	5%
	Tổng cộng			3.500.000	11,67%

(Nguồn: AMD GROUP)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ: hạn chế chuyển nhượng không còn hiệu lực

4.3. Cơ cấu Cổ đông Công ty (vào ngày 01/10/2014)

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu (CP)	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ (%) / VDL thực góp
I	Cổ đông trong nước	189	30,000,000	300,000,000,000	
1	Cổ đông tổ chức	0	0	-	0%
2	Cổ đông cá nhân	189	30,000,000	300,000,000,000	100%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	-	
1	Cổ đông tổ chức	0	0	-	0%
2	Cổ đông cá nhân	0	0	-	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	-	0%
	Tổng cộng	189	30,000,000	300,000,000,000	100%

(Nguồn: AMD GROUP)

5. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY THÀNH VIÊN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

5.1. Danh sách những Công ty mà AMD GROUP nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối tại thời điểm 01/10/2014

■ Danh sách công ty con

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của AMD GROUP (đồng)	Tổng tỷ lệ biểu quyết của AMD GROUP (%)	Thời điểm trở thành Công ty con
Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)	Tầng 1, tòa nhà Việt Úc (VAS), khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Căn cứ theo Giấy phép đăng ký số A-573 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ, lĩnh vực hoạt động của AMDI là tư vấn, nghiên cứu và đào tạo về quản lý	30.000.000.000	208.437.600.000	69,48%	28/02/2014
Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học kỹ thuật Acetech	Số 62, ngõ 322 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104209084 năm 2009 do Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp, lĩnh vực hoạt động chính của Acetech là Lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác....	10.000.000.000	9.500.000.000	95%	27/8/2014
Công ty cổ phần Pink House Việt Nam	số 89 ngõ 178 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106342973 cấp ngày 25/10/2013, hoạt động chính của Pink House là giáo dục mầm non; dịch vụ hỗ trợ giáo dục....	15.000.000.000	14.250.000.000	95%	25/8/2014

(Nguồn: AMD GROUP)

■ Danh sách công ty liên kết vào ngày 01/10/2014

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của AMD GROUP (tỷ đồng)	Tổng tỷ lệ biểu quyết của AMD GROUP (%)
Công ty Cổ phần Decohouse	Khu phố 03 Đoàn, thị Trấn Yên Lạc, Huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Theo GCNĐKKD số 2500289707 ngày 13/05/2014: Thương mại, Xây dựng, Nông nghiệp, Du lịch giải trí	100.000.000.000	40.000.000.000	40%

(Nguồn: AMD GROUP)

5.2. Danh sách những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức giao dịch: *Không có.*

6. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Hiện nay, hoạt động kinh doanh của AMD GROUP đang tập trung vào các lĩnh vực chính như sau: (1) Đầu tư công nghệ cao; (2) Đào tạo – tư vấn – nghiên cứu; (3) Thương mại; (4) Giáo dục mầm non.

6.1. Sản phẩm dịch vụ của Công ty mẹ AMD GROUP

Sản phẩm dịch vụ chủ lực của Công ty mẹ là kinh doanh thương mại chủ yếu tập trung vào kinh doanh siêu thị.

Bắt kịp nhu cầu tiêu dùng chất lượng cao đang bùng nổ của xã hội khi mức thu nhập trung bình của người dân đã tăng lên và người ta đi từ việc ăn no mặc ấm sang ăn ngon mặc đẹp, việc mua sắm đi liền với nhu cầu giải trí và tiện ích, AMD GROUP quyết định mở rộng ngành nghề đầu tư sang hoạt động kinh doanh siêu thị.

Đầu năm 2014, AMD GROUP thực hiện hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Thiên Thuận Tường, theo đó E-BEST MALL trở thành thương hiệu của AMD GROUP.

E-BEST MALL có lịch sử hoạt động từ năm 1992 và không ngừng phát triển với đa dạng các lĩnh vực: điện máy, tiêu dùng, thời trang, ẩm thực, khu vui chơi giải trí... Hiện nay, Trung tâm mua sắm E-BEST MALL nằm ở phía Tây thành phố Hà Nội giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung - Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... thuận tiện về giao thông. E-BEST MALL có diện tích mặt bằng 16.000 m², có bãi đỗ xe rộng lớn, cùng đa dạng hàng hóa đã trở thành một địa chỉ mua sắm hiện đại, chuyên nghiệp và thân thiện đối với người tiêu dùng Hà nội và các tỉnh lân cận.





6.2. Sản phẩm dịch vụ của Công ty con/Công ty liên kết

6.2.1. Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)

Sản phẩm dịch vụ chủ lực của AMDI là “**đầu tư công nghệ cao và công tác đào tạo – tư vấn – nghiên cứu**”, cụ thể:

Đầu tư Công nghệ cao:

AMDI tập trung vào việc tìm kiếm những công nghệ mang tính ứng dụng cao, độc đáo để tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao. AMDI đang nỗ lực để thiết lập mạng lưới đối tác là các công ty công nghệ tại các nước phát triển để tìm hiểu, đàm phán và chuyển giao cũng như làm chủ những công nghệ này và phát triển tại thị trường trong nước. Một số công nghệ nổi bật AMDI hiện đang nghiên cứu có thể kể đến bao gồm: Công nghệ CAS nổi tiếng thế giới về việc bảo quản các sản phẩm nông, thủy sản cũng như những mẫu vật dùng trong y tế hàng chục năm mà vẫn giữ được chất lượng cao. Công nghệ nhà thông minh, sử dụng năng lượng xanh, sạch cũng được AMDI đầu tư nghiên cứu để phát triển những sản phẩm phù hợp với thị trường nội địa.

Đầu tư, phát triển và ứng dụng công nghệ cao là lĩnh vực được đội ngũ lãnh đạo của AMD GROUP dồn nhiều tâm huyết hiện nay. Từ năm 2011, AMDI đầu tư xây dựng một Khu công nghệ cao trên khu đất có diện tích 22.209 m² tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Khi hoàn thiện, địa điểm này dự kiến sẽ là nơi những ý tưởng mới về công nghệ được tự do thử nghiệm và trình diễn. Các ý tưởng mới về công nghệ dù khác thường và mơ hồ nhất cũng sẽ được lắng nghe và khuyến khích phát triển. Những ý tưởng khả thi sẽ được kết nối giới thiệu tới các nhà đầu tư tiềm năng để tìm kiếm cơ hội hợp tác nhằm thương mại hóa.

Ngoài ra, đây cũng là nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ khác có thể lựa chọn làm nơi đặt trụ sở. Việc các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ tập trung ở một nơi sẽ tạo thuận lợi cho việc phối hợp cộng tác trong nghiên cứu giữa các tổ chức, và hơn thế là thuận lợi cho việc giao lưu với cộng đồng các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ trong khu vực và trên toàn thế giới. Tham vọng của AMD GROUP là biến Khu công nghệ cao Xuân Phương trở thành một trung tâm đầu mối, nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ tìm thấy đối tác trong nghiên cứu, khách hàng tìm thấy nhà tư vấn, tác giả của các phát kiến tìm thấy nhà đầu tư, và mọi vấn đề về khoa học, công nghệ sẽ tìm thấy giải pháp phù hợp nhất.



Đào tạo – Tư vấn – Nghiên cứu

Đào tạo: Các khóa đào tạo của AMDI được thiết kế để phù hợp với các yêu cầu cụ thể và đa dạng của học viên và được triển khai trong một môi trường học tập chuyên nghiệp. AMDI tiến hành đánh giá nhu cầu đào tạo để đảm bảo chương trình, tài liệu đào tạo được thiết kế phù hợp nhất với điều kiện thực tế của khách hàng. Kết thúc khóa học, học viên được trang bị đầy đủ những kiến thức và kỹ năng cần thiết. Kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng của các giảng viên quốc tế sẽ được cộng hưởng và kết hợp nhuần nhuyễn với văn hóa, điều kiện cụ thể của Việt Nam để phát huy tối đa tính hiệu quả và thực tiễn của khóa học.

AMDI đã tổ chức nhiều khóa đào tạo các kỹ năng quản lý, lãnh đạo và quản trị doanh nghiệp cho hơn 10.000 cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn cả nước và có những đóng góp tích cực cho sự phát triển khoa học quản lý tại Việt Nam. Các học viên được trang bị đầy đủ những kiến thức, và kỹ năng cần thiết, kết hợp nhuần nhuyễn với văn hóa, điều kiện cụ thể của Việt Nam để phát huy tối đa tính thực tiễn. Một số sản phẩm đào tạo tiêu biểu của AMDI:

- Chương trình đào tạo về văn hóa cho đồng bào dân tộc tỉnh Bắc Kạn trong khuôn khổ Dự án Phát triển Du lịch bền vững Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng tỉnh Bắc Kạn;
- 32 khóa đào tạo Nâng cao kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ về phát triển du lịch bền vững trong khuôn khổ Dự án Quốc gia Phát triển du lịch bền vững tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng
- Các khóa đào tạo Khởi sự doanh nghiệp (6 khóa), Marketing và kỹ năng bán hàng hiệu quả (8 khóa), Tập huấn nâng cao cho kỹ thuật viên (12 khóa), Tập huấn nâng cao cho thợ xây (17 khóa) trong khuôn khổ Dự án ‘Chương trình Khí sinh học cho ngành chăn nuôi Việt Nam 2007-2012’ do SNV tài trợ;
- 29 khóa đào tạo Quản lý nguồn nhân lực trong doanh nghiệp du lịch; 18 khóa đào tạo Nâng cao nhận thức về du lịch và kỹ năng giảng dạy; 30 khóa đào tạo Kỹ năng quản lý và giám sát cho các khách sạn và công ty lữ hành trong khuôn khổ Dự án phát triển

- nguồn nhân lực du lịch Việt Nam tài trợ bởi EU;
- Các khóa đào tạo Quản trị ngân hàng hiện đại (08 khóa), Quản trị nguồn nhân lực (04 khóa) cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam;
- Các khóa Đào tạo Quản lý hành chính, quản lý dự án, quản lý nguồn nhân lực, Văn hóa tổ chức, Lập kế hoạch và quản lý thời gian, Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm, Lãnh đạo, quản lý, quản lý sự thay đổi và các kiến thức, kỹ năng mềm khác cho cán bộ công chức và doanh nghiệp ngành thủy sản trong khuôn khổ dự án Tăng cường năng lực hành chính ngành Thủy sản (STOFA) - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, do Danida tài trợ;
- Các khóa đào tạo về các chủ đề khác nhau như quản lý thời gian, quản lý nhân sự, lập kế hoạch, quản lý dự án, v.v... cho các cá nhân, tổ chức và công ty trong nước và quốc tế.

Tư vấn: AMDI cung cấp các dịch vụ tư vấn và chuyển giao công nghệ trong nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm: quản lý và phát triển bền vững, hội nhập kinh tế quốc tế, tư vấn đầu tư, phát triển du lịch bền vững, y tế, giáo dục, nông nghiệp và thủy sản, xây dựng năng lực, rà soát và đánh giá chính sách, đối thoại liên quan đến chính sách, hỗ trợ cải cách và tăng cường thể chế, quản lý dự án, đánh giá tác động dự án, phát triển tổ chức và quản lý nguồn nhân lực, hành chính công, giảm thiểu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu. Hoạt động tư vấn của AMDI được định hướng theo nhu cầu cụ thể của khách hàng. AMDI luôn hướng đến thiết lập và phát triển mối quan hệ hợp tác hiệu quả với tất cả các bên liên quan để đưa ra các giải pháp phù hợp, hiệu quả và bền vững.

Những sản phẩm của AMDI đã hỗ trợ các doanh nghiệp và tổ chức tại Việt Nam khắc phục những nhược điểm, nâng cao năng lực cạnh tranh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực và đặc biệt khai thác phát huy tối đa tiềm năng nguồn nhân lực. Những sản phẩm của AMDI luôn nhận được sự đánh giá cao từ các khách hàng, đối tác và tạo được ảnh hưởng tích cực đối với xã hội. Một số sản phẩm tiêu biểu của AMDI gồm:

- Tư vấn xây dựng và đánh giá chính sách cho Dự án Hỗ trợ thương mại và Đầu tư (MUTRAP) do Liên Minh Châu Âu tài trợ với giá trị gần 3 triệu đô la Mỹ;
- Tư vấn quản lý và thực hiện Dự án Phát triển Du lịch có trách nhiệm (ESRT) do Liên Minh Châu Âu tài trợ với giá trị hơn 1 triệu đô la Mỹ;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa, địa lý và các nhóm dân tộc thiểu số và lập bản đồ di sản tự nhiên và di sản văn hóa phục vụ du lịch cho tỉnh Bắc Kạn cho Dự án Phát triển du lịch bền vững Mê Kông tỉnh Bắc Kạn (ADB);
- Xây dựng Kế hoạch hành động chiến lược truyền thông quốc gia về hỗ trợ cấp nước và

vệ sinh nông thôn (NS & VSMTNT) Chương trình mục tiêu quốc gia 2011-2015 tại Việt Nam được tổ chức UNICEF tại Việt Nam tài trợ;

- Tư vấn thành lập Viện Công nghệ Ximăng VICEM;
- Xây dựng khung kế hoạch truyền thông quốc gia về Nước sạch, Vệ sinh cá nhân và Vệ sinh môi trường nông thôn, giai đoạn 2011-2015 được tổ chức UNICEF tại Việt Nam tài trợ;
- Tư vấn xây dựng Kế hoạch Kế hoạch truyền thông về hòa nhập xã hội cho Trẻ em khuyết tật tại Việt Nam, Giai đoạn 2011 – 2015, UNICEF và Bộ LĐTB&XH;
- Nghiên cứu “Xây dựng mô hình quản lý nguồn nhân lực cho dịch vụ truyền máu Việt Nam”, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) - Viện Huyết học Truyền máu Trung ương;
- Dự án “Hoàn thiện hệ thống quản trị nguồn nhân lực” của tập đoàn TMS;
- Dự án “Xây dựng và phát triển hệ thống quản trị nhân sự” của Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
- Các dự án “Xây dựng và phát triển hệ thống quản trị nhân sự” tại: Công ty Tài chính CP HANDICO, Công ty CP Truyền thông Đa phương tiện và Văn phòng Bộ NN&PTNT;
- Xây dựng và hoàn thiện Dự thảo chiến lược phát triển nghề luật sư ở Việt Nam đến năm 2020, Bộ Tư pháp;
- Dự án “Khảo sát đánh giá thực trạng tổ chức, hoạt động luật sư, nhu cầu của xã hội đối với dịch vụ pháp lý của luật sư và định hướng phát triển nghề luật sư ở Việt Nam”, Bộ Tư pháp;
- Dự án “Xây dựng kế hoạch phát triển và quản lý nguồn nhân lực” của Trung tâm khuyến nông khuyến ngư Quốc gia;
- Dự án “Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực” của Cục quản lý chất lượng Nông, Lâm và Thủy sản và Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi Thủy sản;
- Dự án “Xây dựng các chính sách về quản lý nguồn nhân lực” của Bộ Thủy sản trong khuôn khổ dự án tổng thể về cải cách hành chính của Bộ Thủy sản;
- Các dự án “Xây dựng hệ thống quản trị nhân sự” của: Công ty CP may Xuất khẩu Thái Nguyên, công ty CP Thương Mại Thái Hưng.

Nghiên cứu: Một vấn đề nóng bỏng hiện nay là biến đổi khí hậu đang có những ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường, kinh tế và xã hội toàn cầu. Do vị trí địa lý, Việt Nam là một trong

những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trên thế giới khi có tới hơn 3.000 km tiếp giáp với Biển Đông liên tục đối mặt với bão lũ và vùng đồng bằng sông Cửu Long bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi nước biển dâng. AMDI tập trung nghiên cứu và tư vấn các vấn đề về chính sách, chiến lược và triển khai các dự án giảm nhẹ rủi ro thảm họa và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đồng thời AMDI cũng nghiên cứu và tư vấn các biện pháp quản lý và các hoạt động nâng cao nhận thức về rủi ro thảm họa và phát triển sinh kế bền vững cho người dân sống trong khu vực dễ bị tổn thương.

Bài báo được đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế:

Năm 2013: Bài viết “Trường hợp nghiên cứu điển hình về Việt Nam” trong ấn phẩm “Nghiên cứu về thích ứng với BĐKH so sánh giữa Bangladesh và Việt Nam” do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á thực hiện và được xuất bản bởi Viện Môi trường Stockholm (SEI), Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Thụy Điển (SIDA), Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) và Trung tâm dữ liệu khu vực của UNEP khu vực Châu Á và Thái Bình Dương (AIT/UNEP RRC.AP) xuất bản.

Năm 2013: Chương 15: “Truyền thông về rủi ro và thích ứng với BĐKH tại các khu vực dân cư đồng bằng châu thổ và ven biển khu vực sông Mê Kông” trong sách “Thích ứng thành công với biến đổi khí hậu” do nhà xuất bản Routledge, Anh Quốc xuất bản.

Năm 2013: Báo cáo tiến độ thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020, do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai” - Cục quản lý đê điều và phòng chống lụt bão, Bộ Nông nghiệp và PTNT. Báo cáo này phục vụ cho buổi giao ban hàng năm (năm 2013) về công tác phòng, chống lụt bão năm 2013 với Thủ tướng Chính phủ và 63 tỉnh, thành phố và các bộ ngành.

Năm 2011: Ấn phẩm “Biến đổi khí hậu tại Việt Nam: Nỗ lực và Kỳ vọng” do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á phối hợp với Viện Quản lý chính sách Oxford (OPM), Anh Quốc thực hiện trong khuôn khổ dự án “Tăng cường năng lực về Biến đổi khí hậu” do UNDP tài trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tài liệu này phục vụ cho Đoàn Đàm phán về Biến đổi khí hậu Việt Nam tại Hội nghị cấp cao của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 17 (COP-17) tại Durban, Nam Phi tháng 12/2011.

Năm 2010: Tài liệu Hướng dẫn Ứng phó khẩn cấp và phục hồi sớm do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á xây dựng cho Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Nâng cao năng lực thể chế về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu” do UNDP tài trợ. Tài liệu hướng dẫn này là một nguồn thông tin và công cụ quan trọng dành cho các cán bộ có chức năng tham mưu, chỉ đạo, chỉ huy điều hành các hoạt động chuẩn bị, ứng phó khẩn cấp, phục hồi sớm sau thiên tai và trong công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai nói chung thuộc các cơ quan quản lý rủi ro thiên tai các cấp từ Trung ương đến địa phương.

Năm 2009: Viện Quản lý và Phát triển Châu Á đã xây dựng Phần mềm đánh giá công việc E-soft - chương trình máy tính và được Cục bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận đăng ký

quyền tác giả.

6.2.2. Công ty cổ phần Pink House Việt Nam (Pink House)

Lĩnh vực hoạt động chủ lực của Pink House là “**Giáo dục mầm non**”, với niềm tin sâu sắc con người là yếu tố quyết định cho sự phát triển, Pink House luôn có tham vọng đầu tư có hệ thống vào lĩnh vực giáo dục đào tạo, bắt đầu bằng giáo dục mầm non. Hệ thống trường mầm non quốc tế Pink house được phát triển từ năm 2008 theo mô hình của hệ thống giáo dục mầm non chuyên nghiệp. Pink house được trang bị hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, quy trình đào tạo chuẩn mực, chuyên nghiệp cùng với đội ngũ giáo viên nhiệt huyết, yêu trẻ, yêu nghề, được tuyển chọn và đào tạo bài bản. Chương trình học tập của Pink House là một chương trình mở với nhiều hình thức tổ chức hoạt động thú vị phong phú, khiến mỗi ngày đến trường của bé là một ngày được khám phá những điều mới mẻ. Phương pháp giảng dạy tại Pink House có tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động, tôn trọng ước muốn của trẻ và hướng trẻ đến những điều tốt đẹp



6.2.3. Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học ACETECH

Hoạt động chủ lực của ACETECH tập trung vào việc “ **tư vấn, đầu tư, kinh doanh thiết bị công nghệ**”. Không dừng lại ở việc nghiên cứu và đầu tư vào Khu công nghệ cao, ACETECH mở rộng sang kinh doanh về thiết bị khoa học công nghệ. Với đội ngũ nhân viên năng động, sáng tạo được đào tạo từ những trường kỹ thuật hàng đầu tại Việt Nam như: Đại học Bách Khoa Hà Nội, Đại học Quốc Gia Hà Nội, Đại học Bách Khoa – Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, Đại học Xây Dựng, Đại học Kiến Trúc; và đội ngũ cộng tác viên là các nhà khoa học, tiến sỹ khoa học từng tu nghiệp tại các nước tiên tiến trên thế giới, sản phẩm và dịch vụ của ACETECH trong lĩnh vực này bao gồm:

- Tư vấn thiết kế và thi công lắp đặt các hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, hệ thống an ninh, hệ thống điện, hệ thống cấp và thoát nước, hệ thống thông gió, hệ thống xử lý nước thải, trong công nghiệp và xây dựng;
- Cung cấp vật tư, máy móc thiết bị phòng cháy chữa cháy, chống sét, an ninh tòa nhà, hệ thống điện, cấp thoát nước và xử lý môi trường;
- Cung cấp các loại vật tư, thiết bị khoa học kỹ thuật, trang thiết bị phòng thí nghiệm;

- Cung cấp các loại máy công cụ trong công nghiệp và xây dựng;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn dự án thuộc lĩnh vực công nghệ vật liệu vi điện tử, công nghệ nano, công nghệ sinh học, công nghệ hóa dầu...;
- Cung cấp tất cả các dụng cụ thủy tinh, hóa chất, vật tư tiêu hao, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bơm chân không và thiết bị chân không.

6.3. Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận gộp theo nhóm sản phẩm dịch vụ năm 2012, 2013 và 6T/2014

Cơ cấu tổng doanh thu

Khoản mục	Năm 2012		Năm 2013		6T/2014 (hợp nhất)		6T/2014 (riêng)	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần	-	-	55.541.213.148	96,32	188.665.108.438	92,89	182.820.893.912	92,66
Doanh thu tài chính	210.284.503	100	2.119.097.654	3,68	13.173.540.557	6,49	13.221.667.782	6,70
Doanh thu khác	-	-	-	-	1.253.598.081	0,62	1.252.974.559	0,64
Tổng cộng	210.284.503	100	57.660.310.802	100	203.092.247.076	100	197.295.536.253	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

Cơ cấu doanh thu thuần

Khoản mục	Năm 2012		Năm 2013		6T/2014 (hợp nhất)		6T/2014 (riêng)	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Điện tử, điện lạnh	-	-	54.025.756.785	97,27	89.250.268.152	47,31	89.250.268.152	48,82
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Thép					15.973.842.850	8,47	15.973.842.850	8,74
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa siêu thị					76.508.601.092	40,55	76.508.601.092	41,84
Doanh thu xây dựng công trình	-	-	1.515.456.363	2,73	-	-	-	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	-	-	-	-	6.932.396.344	3,67	1.088.181.818	0,60
Tổng cộng	-	-	55.541.213.148	100	188.665.108.438	100	182.820.893.912	100

(Nguồn: AMD GROUP)

Năm 2012, Công ty không có doanh thu thuần chỉ có doanh thu từ hoạt động tài chính. Năm 2013 và 6 tháng đầu năm 2014, doanh thu thuần của công ty tăng đột biến do công ty triển

khai hoạt động thương mại. Doanh thu thuần qua các năm của AMD GROUP, cụ thể:

📊 Doanh thu thuần năm 2013 là **55.541.213.148 VNĐ**, đến từ 2 mảng chính: (1) Doanh thu bán hàng là 54.025.756.785 VNĐ đến từ việc bán lô hàng điện tử, điện lạnh cho CTCP Liên doanh đầu tư Quốc tế KLF. (2) Doanh thu cung cấp dịch vụ là 1.515.456.363 VNĐ cho đơn vị Viện quản lý và phát triển Châu Á.

📊 Doanh thu thuần riêng 6 tháng/2014 là **182.820.893.912 VNĐ** đến từ 4 mảng chính, cụ thể:

- (1) Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Điện tử, điện lạnh là 89.250.268.152 VNĐ đến từ việc bán lô hàng điện tử, điện lạnh, hàng gia dụng cho Công ty Cổ phần DGI; Cho Công ty Cổ phần tập đoàn FLC; Công ty TNHH CNP; Công ty TNHH Tư vấn Quốc tế Vica; Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học ACETECH.
- (2) Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Thép là 15.973.842.850 VNĐ đến từ việc bán lô hàng phôi thép cho Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng.
- (3) Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa siêu thị là 76.508.601.092 VNĐ đến từ việc bán các mặt hàng siêu thị theo cho Công ty TNHH Thiên Thuận Tường.
- (4) Doanh thu cung cấp dịch vụ là 1.088.181.818 VNĐ đến từ việc tư vấn hồ sơ thầu dự án cho Viện quản lý và phát triển Châu Á và Công ty TNHH Tư vấn Quốc tế Vica.

📊 Doanh thu thuần hợp nhất 6 tháng/2014 là **188.665.108.438 VNĐ** đến từ 4 mảng chính, bao gồm: doanh thu đến từ (1), (2), (3) như đã trình ở trên và (4) Doanh thu cung cấp dịch vụ là 6.932.396.344 VNĐ đến từ việc cung cấp các dịch vụ: Tư vấn dự án Care, tư vấn dự án Save The Childen , tư vấn dự án cho Công ty XNK Hàng Không, cho thuê phòng họp và mặt bằng, tư vấn cho dự án MUTRAP Lot 1, tư vấn cho dự án EU Du lịch, tư vấn cho dự án Sumernet, tư vấn cho dự án Mô hình truyền thông về rủi ro biến đổi khí hậu và thích ứng tại các cộng đồng ven biển, tư vấn cho dự án EU Mutrap Lot 2.

Cơ cấu doanh thu hoạt động tài chính

Khoản mục	Năm 2012		Năm 2013		6T/2014 (hợp nhất)		6T/2014 (riêng)	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Lãi tiền gửi, cho vay	210.284.503	100	2.119.097.654	100	6.158.787.421	46.75	6.155.540.032	46.55
Cổ tức lợi nhuận được chia					-	-	54.519.329	0.42
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện					3.144.715	0.03	-	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác	-	-			7.011.608.421	53.22	7.011.608.421	53.03

Tổng cộng	210.284.503	100	2.119.097.654	100	13.173.540.557	100	13.221.667.782	100
-----------	-------------	-----	---------------	-----	----------------	-----	----------------	-----

(Nguồn: AMD GROUP)

Doanh thu hoạt động tài chính qua các năm của AMD GROUP, cụ thể:

- o Doanh thu hoạt động tài chính năm 2013 là 2.119.097.654 VNĐ, đến từ việc cho các cổ đông góp vốn vay theo hợp đồng vay thời hạn 1 năm, lãi suất 1.4%/tháng.
- o Doanh thu hoạt động tài chính riêng 6 tháng/2014 là 13.221.667.782 VNĐ, đến từ 2 mảng chính: (1) Doanh thu tài chính là 6.155.540.032 VNĐ đến từ việc cho các cổ đông góp vốn vay theo hợp đồng vay thời hạn 3 tháng, lãi suất 1.4%/tháng. (2) Doanh thu hoạt động tài chính khác là 7.011.608.421 VNĐ đến từ việc chuyển nhượng vốn góp vào Công ty Decohouse (7 tỷ đồng) và lãi trên tài khoản tiền gửi tại các ngân hàng (11.608.421 đồng).
- o Doanh thu hoạt động tài chính hợp nhất 6 tháng/2014 là 13.173.540.557 VNĐ, đến từ 2 mảng chính: (1) Doanh thu tài chính là 6.158.787.421 VNĐ đến từ việc thu lãi tiền gửi và thu lãi tiền cho các cổ đông góp vốn vay theo hợp đồng vay thời hạn 3 tháng, lãi suất 1.4%/tháng. (2) Doanh thu hoạt động tài chính khác là 7.011.608.421 VNĐ.

Cơ cấu lợi nhuận gộp

Khoản mục	Năm 2012		Năm 2013		6T/2014 (hợp nhất)		6T/2014 (riêng)	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận bán thành phẩm, hàng hóa Điện tử, điện lạnh	-	-	2.337.835.519	106,27	8.843.091.734	68,77	8.843.091.734	82,15
Lợi nhuận bán thành phẩm, hàng hóa Thép					21.752.850	0,17	21.752.850	0,20
Lợi nhuận bán thành phẩm, hàng hóa Siêu thị					1.257.793.972	9,78	1.257.793.972	11,68
Lợi nhuận gộp xây dựng công trình	-	-	(137.891.332)	(6,27)	-	-	-	-
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	-	-	-	-	2.736.341.982	21,28	642.072.922	5,97
Tổng cộng	-	-	2.199.944.187	100	12.858.980.538	100	10.764.711.478	100

(Nguồn: AMD GROUP)

Hiện nay, doanh thu thuần của AMD GROUP chủ yếu là doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa: Công ty kinh doanh thương mại, phân phối các mặt hàng điện tử điện máy, doanh thu này chiếm phần lớn tỷ trọng doanh thu thuần của Công ty (trên 90%) và đóng góp tỷ trọng lớn trong cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty.

6.4. Kế hoạch phát triển kinh doanh:

Kế hoạch phát triển kinh doanh của AMD GROUP trong thời gian tới là tập trung phát triển những thế mạnh về lĩnh vực hoạt động, sản phẩm dịch vụ chủ đạo của Công ty mẹ và các Công ty con, công ty liên kết, cụ thể:

- Đối với Công ty mẹ AMD GROUP phát triển kinh doanh thương mại, tập trung vào hoạt động kinh doanh siêu thị và kinh doanh các mặt hàng khác như sắt thép, điện thoại di động;
- Đối với Công ty con AMDI tập trung phát triển đầu tư công nghệ cao và đào tạo – tư vấn – nghiên cứu.
- Đối với Công ty con Pink House tập trung phát triển đến giáo dục và đào tạo, xác định đây là lĩnh vực có nhiều tiềm năng do nhu cầu về giáo dục đào tạo chất lượng cao tại các thành phố lớn như Hà Nội.
- Đối với Công ty liên kết ACETECH tập trung phát triển hoạt động tư vấn, đầu tư và kinh doanh thiết công nghệ.

Với mục tiêu trở thành là một trong những tổ chức đi tiên phong trong lĩnh vực đầu tư khoa học công nghệ, ứng dụng các KHCN hiện đại vào nâng cao hiệu quả hoạt động cũng chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại Việt Nam, AMD GROUP sẽ tập trung tổng thể nguồn lực để phát triển và nâng cao các thế mạnh về lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ nói chung và Các công ty con/công ty liên kết nói riêng.

6.5. Trình độ công nghệ

AMD GROUP luôn chú trọng đến việc sử dụng những công nghệ hiện đại vào hoạt động quản lý, kinh doanh hàng ngày. Toàn bộ hệ thống quản lý và quản trị công việc của AMD GROUP được quản lý thông qua hệ thống quản trị thông tin hiện đại. Những công nghệ thông tin mới nhất và thân thiện được ban lãnh đạo AMD GROUP đưa vào ứng dụng để đẩy nhanh tiến độ công việc, lưu trữ hiệu quả, khoa học và mang tính hệ thống chuẩn mực cao.

Là một trong những tổ chức đầu tiên tại Việt Nam tìm hiểu và nghiên cứu sâu về công nghệ đánh giá giá trị công việc HAY của Mỹ, AMD GROUP đã thành công trong việc đưa công nghệ này vào áp dụng tại các tổ chức của Việt Nam. Trên cơ sở nghiên cứu những đặc thù của tổ chức Việt Nam, kết hợp với việc sử dụng những ưu việt của công nghệ HAY, AMD GROUP đã phát triển và xây dựng thành công phần mềm Đánh giá công việc ESOFT. Qua hơn 5 năm sử dụng, ESOFT được biết đến như một phần mềm thân thiện, hiệu quả được rất nhiều các tổ chức sử dụng để xây dựng chính sách trả lương cho tổ chức của mình.

Bên cạnh việc ứng dụng những thành tựu của khoa học quản lý hiện đại, công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành của doanh nghiệp, AMD GROUP còn tập trung vào việc tìm kiếm những công nghệ mang tính ứng dụng cao, độc đáo để tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao. AMD GROUP đang nỗ lực để thiết lập mạng lưới đối tác là các công ty công nghệ tại các nước phát triển để tìm hiểu, đàm phán và chuyển giao cũng như làm chủ những công nghệ này và phát triển tại thị trường trong nước. Một số công nghệ nổi bật AMD GROUP hiện đang nghiên cứu có thể kể đến bao gồm: Công nghệ CAS nổi tiếng thế giới về việc bảo quản các

sản phẩm nông, thủy sản cũng như những mẫu vật dùng trong y tế hàng chục năm mà vẫn giữ được chất lượng cao. Công nghệ nhà thông minh, sử dụng năng lượng xanh, sạch cũng được AMD đầu tư nghiên cứu để phát triển những sản phẩm phù hợp với thị trường nội địa.

6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Để xây dựng một cơ cấu tổ chức vững mạnh và thống nhất, AMD GROUP đã thiết lập nên một hệ thống chính sách và các nguyên tắc quản trị tiên tiến và toàn diện, trong đó bao gồm Quy chế quản trị tập đoàn (Code of Practice) và Hệ thống Quản lý Kinh doanh Toàn diện (Business Integrity Management System). Tất cả các công ty và phòng ban thuộc AMD GROUP đều tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc đặt ra trong Tuyên bố chính sách của Công ty. Bằng cách áp dụng các quy trình và phương pháp trong Hệ thống quản lý chất lượng (QMS), chất lượng dịch vụ được đảm bảo ở mức cao nhất với quá trình học hỏi và cải tiến diễn ra liên tục.

Hệ thống quản lý chất lượng QMS của AMD GROUP một phần dựa trên các tiêu chuẩn về Hệ thống Quản lý Chất lượng thuộc các tiêu chuẩn ISO 9000. Việc sử dụng QMS hướng tới tăng cường tính hiệu quả và năng suất trong việc thực hiện các mục tiêu đề ra. QMS được thiết kế riêng phù hợp với từng loại hình dịch vụ mà AMD GROUP đang triển khai, đặc biệt trong lĩnh vực hợp tác phát triển quốc tế.

Hệ thống QMS đã được AMD GROUP sử dụng thành công trong việc mang lại các sản phẩm và dịch vụ với tiêu chuẩn chất lượng cao nhất cho khách hàng, đồng thời ghi lại quá trình kiểm tra và rà soát các công việc dựa trên các tiêu chuẩn cụ thể, nhờ đó Công ty có thể nhanh chóng đưa ra các giải pháp để xử lý nhanh các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai công việc.

Bên cạnh hệ thống đảm bảo chất lượng được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, với kinh nghiệm thực hiện hàng trăm dự án trong nhiều lĩnh vực khác nhau, AMD GROUP đã xây dựng được một quy trình theo dõi và đánh giá và hỗ trợ dự án tối ưu để tối đa hóa chất hiệu quả thực hiện dự án và chất lượng dịch vụ đến tay khách hàng. Một nhóm hỗ trợ dự án với tinh thần chuyên nghiệp cao và khả năng kết nối tốt, luôn sẵn sàng cung cấp sự hỗ trợ trực tiếp trong các vấn đề liên quan đến thực hiện hợp đồng và các công tác hành chính, hậu cần. Nhóm hỗ trợ thường bao gồm:

- Cán bộ điều phối dự án cấp cao;
- Cán bộ quản lý hợp đồng và hành chính cấp cao;
- Bộ phận kế toán dự án và quản lý tài chính để có thể nhanh chóng huy động các nguồn tài chính và kiểm soát chi tiêu của dự án;
- Nhóm phát triển nguồn nhân lực với nhiệm vụ quản lý các vấn đề liên quan đến quản lý hợp đồng, thuê tuyển và điều động chuyên gia ngắn hạn khi cần thiết;
- Hỗ trợ kỹ thuật về các vấn đề liên quan đến phát triển phần mềm, các công cụ dựa trên hệ thống mạng, v.v...;

- Hỗ trợ thiết kế đồ họa, hỗ trợ các vấn đề về truyền thông.

6.7. Hoạt động Marketing

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao và quảng bá thương hiệu AMD GROUP đến các khách hàng và đối tác tiềm năng trong và ngoài nước, Công ty luôn chú trọng đến hoạt động Marketing. Các hoạt động truyền thông của Công ty dựa trên các yếu tố cơ bản là hiểu biết sâu rộng và sát sao về thị trường và chất lượng các sản phẩm dịch vụ mà Công ty cam kết sẽ mang đến cho khách hàng.

Với mục tiêu phấn đấu trở thành một Công ty Cổ phần Đầu tư hoạt động đa ngành nghề vững mạnh và có uy tín, AMD GROUP đang xây dựng cho mình kế hoạch truyền thông với mục đích để quảng bá, giới thiệu hình ảnh, thương hiệu của Công ty đến các khách hàng, đối tác, nhà đầu tư.

Các hoạt động Marketing của Công ty tập trung vào các yếu tố sau:

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ và chăm sóc khách hàng:
 - AMD GROUP cam kết mỗi giải pháp đề xuất tới khách hàng đều khả thi và sẽ đem lại hiệu quả cao nhất. Công ty tiến hành đánh giá thị trường và tìm hiểu nhu cầu của khách hàng để đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phù hợp nhất với điều kiện thực tế và nhu cầu đặc thù khách hàng.
 - AMD GROUP luôn hướng đến thiết lập và phát triển mối quan hệ hợp tác hiệu quả với tất cả các bên liên quan để đưa ra các giải pháp phù hợp, hiệu quả và bền vững.
 - Duy trì mối quan hệ tốt với các khách hàng và đối tác sẵn có, cung cấp các dịch vụ chăm sóc khách hàng sau khi các hợp đồng đã hoàn thành.
 - Không ngừng tìm kiếm khách hàng tiềm năng, mở rộng mạng lưới đối tác và đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên có nhiệt huyết và trình độ chuyên môn cao.
 - Xây dựng chính sách giá dịch vụ linh hoạt, duy trì mức giá có tính cạnh tranh cao trong khi vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ tốt nhất và có chính sách giá ưu đãi cho các khách hàng thân thuộc.
 - Từng bước xây dựng hệ thống thu thập ý kiến khách hàng, đối tác, cộng tác viên, chuyên gia hợp tác.... nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng và uy tín hợp tác của Công ty.
- Xây dựng và Quảng bá thương hiệu: Trong quá trình xây dựng và trưởng thành, AMD GROUP luôn đảm bảo cung cấp các dịch vụ tốt nhất phục vụ xã hội. Công ty đã và đang xây dựng một thương hiệu mang tính nhất quán, hệ thống, và đặc trưng, thể hiện cụ thể qua:
 - Tính nhất quán: cách thức thể hiện logo, màu sắc, bộ cục văn bản và phong cách thể hiện trong các hình ảnh quảng cáo tới khách hàng và xã hội, v.v...

- Tính hệ thống: hệ thống nhận diện thương hiệu AMD GROUP được thiết kế và xây dựng đồng nhất từ các vật phẩm văn phòng như danh thiếp, quà tặng, phong bì thư, giấy tiêu đề, brochure... Các mẫu quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng như báo, đài cũng đều được thiết kế đồng nhất theo phong cách đã được quy chuẩn hoá, tạo nên phong cách thương hiệu AMD GROUP chuyên nghiệp.
- Tính đặc trưng: Thương hiệu AMD GROUP mang tính đặc trưng cao, gây ấn tượng mạnh và dễ nhận diện; đồng thời cũng truyền tải được thông điệp về giá trị cốt lõi và sứ mệnh của Công ty một cách xúc tích đến khách hàng và xã hội.
- AMD GROUP vẫn hàng ngày, hàng giờ đẩy mạnh và tăng cường các hoạt động quảng bá thương hiệu dưới nhiều hình thức phong phú:
- Quảng bá và đưa thương hiệu AMD GROUP đến với công chúng, gắn thương hiệu AMD GROUP với sự vận động của 5 lĩnh vực hoạt động chính của Công ty.
- Xây dựng thông điệp về một doanh nghiệp năng động và chuyên nghiệp, một nhà đầu tư và một công ty đại chúng công khai, minh bạch.
- Tổ chức thực hiện và tham gia các hội thảo, tọa đàm chuyên ngành.
- Tổ chức thông tin, giới thiệu, quảng bá các dự án tiêu biểu mà AMD GROUP đã hoàn thành cũng như các dự án chính đang và sắp triển khai.
- Quảng bá và gắn kết thương hiệu AMD GROUP với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ, quảng cáo và khởi xướng các hoạt động cộng đồng của riêng AMD GROUP như quyên góp tặng quà các hoàn cảnh khó khăn, kết hợp các chuyến công tác thực địa và tới thăm, tặng quà các em nhỏ và đồng bào ở những vùng sâu vùng xa, v.v....

Triển khai sâu rộng hệ thống nhận diện thương hiệu, tập trung thực hiện đồng bộ hoá các ấn phẩm văn phòng, các biểu mẫu giao dịch... theo quy chuẩn đã được ban hành nhằm tăng cường mức độ nhận biết của khách hàng và xã hội đối với thương hiệu AMD GROUP.

6.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của Công ty



Tổng quan của Logo được thiết kế rất hiện đại và nổi bật. Vòng tròn Bezen tượng trưng cho sự hoàn thiện, vững chắc và thành công đồng thời cũng tượng trưng một cách đầy đủ cho lĩnh vực kinh doanh đa ngành nghề của AMD GROUP. Logo lấy hai màu xanh và titan làm chủ đạo với ý nghĩa biểu trưng:

- Màu xanh tạo ra một cảm giác an toàn trong khi hiển thị lòng trung thành và tính chuyên

nghiệp. Đây là màu sắc rất được ưa chuộng bởi các doanh nghiệp khác nhau liên quan đến phần mềm, tài chính, chính phủ, tư vấn công nghệ, ngành công nghiệp và các ngân hàng....

- Màu titan đại diện sự trung lập, kiên định và thông thái. Bên cạnh đó màu titan còn thể hiện sự vô tận, thiết thực và vững chắc. Màu titan cũng là một màu sắc mang tính kết nối cao, có thể kết hợp tốt với nhiều màu sắc khác và rất phù hợp với mục tiêu thiết lập mạng lưới cộng tác rộng rãi của AMD GROUP.

- Logo sử dụng hai màu xanh và titan nhưng chia mỗi màu thành 2 tông đậm - nhạt khác nhau để phù hợp với thiết kế của vòng benzen, tạo hiệu ứng 3D lưu ấn tượng ghi nhớ cho người xem. Các tông màu khác nhau cũng giúp cho logo phong phú và sống động hơn mà không mất đi sự cứng cáp, mạnh mẽ của hai sắc màu chủ đạo.

Các chữ cái trong tên “AMD GROUP” là viết tắt của những từ đại diện cho giá trị cốt lõi của Công ty:

- ✓ **Achievable:** Khả thi. AMD cam kết mỗi giải pháp AMD đề xuất tới khách hàng đều khả thi và sẽ đem lại hiệu quả cao nhất. Đạo đức nghề nghiệp không cho phép đội ngũ chuyên gia của AMD đề xuất những giải pháp có vẻ như tuyệt vời, hoàn hảo nhưng lại không thể áp dụng được trong thực tiễn và không đem lại kết quả như mong muốn của khách hàng.
- ✓ **Maximizable:** Tối đa hóa lợi ích. AMD cam kết và luôn phấn đấu để từ một khối lượng nguồn lực đầu vào nhất định sẽ tối đa hóa được lợi ích đầu ra cho tất cả các bên liên quan, từ khách hàng, đối tác hợp tác đến đội ngũ chuyên gia.
- ✓ **Dedicated:** Tận tâm. AMD đề cao và có thể tự hào rằng sự tận tâm, với tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm trong công việc là phẩm chất khắc họa rõ nét nhất đội ngũ chuyên gia và cán bộ của AMD, những con người đang làm nên và gìn giữ thương hiệu của AMD trên thị trường.

Đăng ký phát minh sáng chế, bản quyền

Năm 2009 ***phần mềm đánh giá công việc ESOF***T - chương trình máy tính và được Cục bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả. Phần mềm đánh giá công việc ESOF là sự tích hợp, chất lọc những ưu điểm của các công nghệ đánh giá công việc hiện đại hiện đang được áp dụng rộng rãi và phổ biến trên thế giới cùng với kinh nghiệm sâu rộng của các chuyên gia tư vấn về quản lý nhân sự hàng đầu Việt Nam. Phần mềm đánh giá công việc ESOF là công cụ hữu hiệu giúp các tổ chức, doanh nghiệp xếp hạng các công việc một cách hợp lý và công bằng, nhằm đạt các mục tiêu:

- ✓ Xác định hệ thống các tiêu chí xây dựng tiêu chuẩn chức danh.
- ✓ Làm rõ mối quan hệ tương quan giữa các vị trí chức danh.
- ✓ Chuẩn hóa hệ thống chức danh trên một hệ thống các tiêu chí thống nhất.
- ✓ Tăng tính khách quan, giảm thiểu sự chủ quan trong đánh giá công việc.
- ✓ Lượng hóa giá trị của mỗi vị trí chức danh đối với tổ chức.

✓ Thiết kế và duy trì cấu trúc lương hợp lý và công bằng.

6.9. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Tên hợp đồng	Trị giá	Thời gian thực hiện	Dịch vụ	Đối tác trong hợp đồng	Đơn vị ký kết hợp đồng
Cung cấp thiết bị	59,428 tỷ VND	12/2013	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty CP Liên doanh đầu tư quốc tế KLF	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Tư vấn Thiết kế khung giám sát đánh giá theo dõi	2,08 tỷ VND	Năm 2013	Tư vấn Thiết kế khung giám sát đánh giá theo dõi thực hiện Chiến lược quốc gia Cục đề điều về giảm nhẹ rủi ro, thảm họa và ứng phó với biến đổi khí hậu	BQL dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai” - Cục quản lý đề điều và phòng chống lụt bão, Bộ Nông nghiệp và PTNT	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp Dịch vụ Kỹ thuật Nghiên cứu	779.575 EUR	T9/2013-T8/2015	Cung cấp Dịch vụ Kỹ thuật Nghiên cứu Du lịch	Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có Trách nhiệm với Môi trường và Xã hội do Liên minh Châu Âu tài trợ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật	1.124.500 EUR	Q3/2013-Q1/2018	Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong nước trong lĩnh vực quan hệ thương mại, đầu tư và đàm phán, thực thi Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Liên minh Châu Âu (EU) và Việt Nam	Dự án Hỗ trợ chính sách thương mại và đầu tư của Châu Âu (EU-MUTRAP) do Liên minh Châu Âu tài trợ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật	374.800 EUR	Q3/2013-Q1/2018	Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong nước trong lĩnh vực khung chính sách về đầu tư, tập trung vào các vấn đề về môi trường trong các chính sách và pháp luật liên quan đến thương mại và đầu tư	Dự án Hỗ trợ chính sách thương mại và đầu tư của Châu Âu (EU-MUTRAP) do Liên minh Châu Âu tài trợ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ tư vấn	199.000 USD	10/2013-12/2015	Dự án Tăng cường năng lực cho cộng đồng thích ứng với Biến đổi khí hậu (Mekong ARCC)	Công ty DAI – Hoa Kỳ tài trợ bởi Cơ quan Hỗ trợ Phát triển Hoa Kỳ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ nghiên cứu	3,363 tỷ VND	25/01/2014	Nghiên cứu mô hình đào tạo tại doanh nghiệp/thuế đào tạo	Ban Quản lý các dự án Dạy nghề vốn ODA thuộc Tổng cục Dạy nghề	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ tư vấn	273.973 USD	12/02/2014	Tư vấn về an toàn thực phẩm trong ngành du lịch và các doanh nghiệp chế biến thực phẩm - Dự án SPS Lào	Dự án Tạo thuận lợi Thương mại: Cải thiện vệ sinh và kiểm dịch thực vật – Dự án Thương mại Tiểu vùng sông Mekong, Vụ Kế hoạch và Hợp tác, Bộ Nông Lâm nghiệp, Lào	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Mua bán hàng hóa	59,547 tỷ VND	02/2014	Mua các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Mua bán hàng hóa	17,268 tỷ VND	05/2014	Bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Mua bán hàng hóa	8,488 tỷ đồng	05/2014	Bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP

Hợp đồng nguyên tắc mua bán	Giá thỏa thuận	06/2014	Bán các mặt hàng điện tử, gia dụng, điện thoại và phụ kiện điện thoại	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Cung cấp thiết bị	51,704 tỷ VND	03/2014	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần DGI	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Cung cấp thiết bị	6,589 tỷ VND	03/2014	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị KHKT ACETECH	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Cung cấp thiết bị	1,398 tỷ VND	03/2014	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty TNHH CNP Việt Nam	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Hợp đồng nguyên tắc Mua bán hàng hóa	Giá thỏa thuận	03/2014	Phân phối hàng đến siêu thị E-BEST MALL	Công ty TNHH Thiên Thuận Tường	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Hợp đồng hợp tác kinh doanh	Thỏa thuận theo hợp tác	05/2014	Hợp tác kinh doanh khai thác tài sản công trình và tài sản trên đất	Công ty TNHH Thiên Thuận Tường	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Mua bán phôi thép	15,97 tỷ VND	17/6/2014	Bán phôi thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP

(Nguồn: AMD GROUP)

7. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012, 2013 VÀ 6T/2014

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012, 2013 và 6T/2014

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ tăng/giảm 2013/2012	6T/2014 (hợp nhất)	6T/Năm 2014 (riêng)
Tổng giá trị tài sản	11.457.720.284	91.506.701.863	698,65%	492.046.124.694	466.841.836.220
Vốn chủ sở hữu	10.107.614.754	33.245.061.039	228,91%	313.164.666.356	321.326.260.167
Doanh thu thuần	-	55.541.213.148	N/A	188.665.108.438	182.820.893.912
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	63.844.440	3.919.780.910	6039,58%	15.974.702.836	22.589.307.924
Lợi nhuận khác	-	-	-	576.841.180	576.339.352
Lợi nhuận trước thuế	63.844.440	3.919.780.910	6039,58%	16.551.544.016	23.165.647.276
Lợi nhuận sau thuế	52.671.663	3.037.830.205	5667,48%	11.404.679.662	18.081.199.128
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	-	-	-	11.278.699.303	-
Lợi ích của cổ đông thiểu số	-	-	-	125.980.359	-
Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ	0%	0%	0%	0%	0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

Về tài sản:

- Tổng giá trị tài sản năm 2013 là trên 91 tỷ đồng tăng 689,65% so với năm 2012 do sự tăng lên của tài sản ngắn hạn, trong đó chủ yếu là việc tăng khoản phải thu của khách hàng (năm 2012 là 319 triệu đồng, năm 2013 là trên 59 tỷ đồng) và các khoản phải thu khác (năm 2012 là 5,5 tỷ đồng, năm 2013 là trên 27 tỷ đồng).

o Tổng giá trị tài sản hợp nhất tại thời điểm 30/6/2014 là trên 492 tỷ đồng tăng so với năm 2013 với tỷ lệ là 437,71% do tài sản ngắn hạn và dài hạn đều tăng, cụ thể:

o Tài sản ngắn hạn tăng trên 120 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 132,55%, chủ yếu là việc tăng lên của: (1) Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng trên 92 tỷ đồng; (2) Các khoản Phải thu ngắn hạn tăng trên 17 tỷ đồng;

o Tài sản dài hạn tăng trên 280 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 34.521,92%, chủ yếu là việc tăng lên của: (1) Tài sản cố định hữu hình tăng gần 5 tỷ đồng; (2) Chi phí xây dựng cơ bản dở dang trên 36 tỷ đồng; (3) Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh trên 38 tỷ đồng; (4) Chi phí trả trước dài hạn tăng 20 tỷ đồng; (5) Lợi thế thương mại tăng trên 180 tỷ đồng.

Về doanh thu:

- Năm 2012 Công ty không phát sinh doanh thu thuần chỉ có doanh thu tài chính với số tiền hơn 210 triệu đồng. Doanh thu thuần năm 2013 trên 55 tỷ đồng, chủ yếu là doanh thu từ hoạt động thương mại, công trình, lợi nhuận gộp đạt 2,119 tỷ đồng. Ngoài ra, trong năm 2013 doanh thu hoạt động tài chính tăng đột biến là 2,199 tỷ đồng từ hoạt động cho các cá nhân vay tiền.

- Doanh thu thuần hợp nhất tại thời điểm 30/6/2014 là trên 188 tỷ đồng là kết quả của doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính tương đối lớn trên 13 tỷ đồng (*Xem chi tiết tại mục 6.3 Phần 6*).

Về lợi nhuận:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2013 đạt 3,919 tỷ đồng tăng đột biến so với năm 2012 do hai hoạt động: sau khi phân bổ chi phí (1) Lợi nhuận từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 1,983 tỷ đồng, chiếm 50,6% lợi nhuận kinh doanh; (2) Lợi nhuận từ đầu tư tài chính (cho các cá nhân vay) đạt 1,936 tỷ đồng, chiếm 49,4% lợi nhuận kinh doanh.

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh theo báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2014 là 15,974 tỷ đồng phát sinh từ hai hoạt động: sau khi phân bổ chi phí (1) Lợi nhuận từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 7,736 tỷ đồng, chiếm 48,43% lợi nhuận kinh doanh; (2) Lợi nhuận từ đầu tư tài chính đạt 8,238 tỷ đồng chiếm 51,57% lợi nhuận kinh doanh;

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Những nhân tố thuận lợi

✓ Uy tín Công ty: Mảng hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu của Công ty đã tạo dựng được chỗ đứng vững chắc trên thị trường, trở thành đối tác tin cậy của nhiều cơ quan bộ, ngành,

chính phủ, các dự án nhà nước được tài trợ, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế (EU-MUTRAP, ADB, OXFAM...) và các công ty thuộc khối tư nhân. AMD GROUP tự hào là đầu mối cung cấp các chuyên gia trong nước và quốc tế hàng đầu trong mọi lĩnh vực khoa học. Hiện nay, AMD GROUP đã thiết lập mối quan hệ đối tác chiến lược với nhiều tổ chức quốc tế lớn.

- ✓ **Nguồn nhân lực:** Ngoài đội ngũ lãnh đạo giỏi, bản lĩnh, AMD GROUP có một đội ngũ cán bộ đào tạo, nghiên cứu, chuyên viên có trình độ, giàu kinh nghiệm, năng động và có trách nhiệm cao đối với công việc được giao, luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc các dự án được giao. Mỗi nhân viên trong AMD GROUP luôn tích cực quảng bá hình ảnh của Công ty và đại diện công ty xúc tiến các cuộc gặp gỡ, giới thiệu về các lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn nhờ đó đã mở rộng mạng lưới khách hàng, đối tác của Tập đoàn.
- ✓ **Chiến lược phát triển:** AMD GROUP đưa ra những chiến lược phát triển ngắn, trung và dài hạn một cách nhất quán và phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường.

Những thách thức

- ✓ Việt Nam gia nhập WTO nên nhiều doanh nghiệp tư vấn nước ngoài tham gia thị trường Việt Nam – đây là các đối tác cạnh tranh có tiềm lực về vốn, nhân lực và công nghệ sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty
- ✓ Lao động có trình độ chưa đồng đều và cần được thường xuyên đào tạo

8. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Kể từ khi thành lập, AMD GROUP đã từng bước tạo lập được vị trí vững chắc của mình trên thị trường. Các công ty thành viên của AMD GROUP đã khẳng định được thương hiệu hàng đầu trong nhiều lĩnh vực khác nhau không những trong nước mà còn mở rộng cả khu vực như AMDI (tư vấn), E-BEST (mua sắm), ACETECH (công nghệ), Pink House (giáo dục mầm non), v.v... Đây là nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của AMD GROUP.

AMDI – một trong các đơn vị thành viên của AMD GROUP đã được cộng đồng các tổ chức nghiên cứu và tư vấn về khoa học công nghệ nhìn nhận là một trong những đơn vị hàng đầu của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực này. AMDI từ lâu đã trở thành đối tác tin cậy của các cơ quan bộ ngành chính phủ, các dự án nhà nước được tài trợ bởi nguồn vốn từ các hiệp định song phương và đa phương, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, và các công ty thuộc khối tư nhân. AMDI tự hào là một trong số rất ít những đơn vị có thể và đã đang cung cấp các gói dịch vụ tư vấn có giá trị nhiều triệu đô la Mỹ, và là đầu mối cung cấp các chuyên gia trong nước và quốc tế hàng đầu trong mọi lĩnh vực khoa học. Hiện nay ngày càng nhiều các tổ chức nghiên cứu và tư vấn lớn trên thế giới đến với AMDI để tìm kiếm cơ hội hợp tác. AMDI đã thiết lập mối quan hệ đối tác chiến lược với nhiều tổ chức quốc tế lớn.

Hệ thống dữ liệu bao gồm hàng nghìn chuyên gia tư vấn, nghiên cứu lớn nhất thuộc các lĩnh vực khác nhau là một lợi thế đáng kể của AMDI. Dữ liệu chuyên gia của AMDI được quản trị bằng công nghệ phần mềm hiện đại, thân thiện, giúp cho việc tra cứu, bổ sung được tiến hành thuận lợi. Mạng lưới chuyên gia rộng lớn vừa là nguồn lực bổ sung cho các dự án của AMDI đồng thời là cầu nối hữu hiệu giữa các tổ chức, đơn vị thuộc các ngành nghề, lĩnh vực khác nhau.

AMDI được biết đến như một đơn vị tư vấn kết hợp được những thành tựu của khoa học hiện đại cùng với những giá trị truyền thống, văn hóa và đặc thù của mỗi cơ quan, tổ chức. Đây là một lợi thế quan trọng, quyết định đến tính hiệu quả và thực tế của mỗi giải pháp AMDI đưa ra. Việc thiết lập các quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành của Việt Nam cũng là một lợi thế quan trọng tạo nên vị thế cạnh tranh của AMDI so với các công ty cùng ngành. Qua thời gian hoạt động, mạng lưới khách hàng của AMDI ngày càng được mở rộng, điều này tạo điều kiện thuận lợi để AMDI phát triển thêm các mảng kinh doanh và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới.

Mạng lưới đối tác quốc tế rộng lớn cùng với kinh nghiệm và uy tín khi làm việc với các đối tác này cũng là ưu thế của AMDI. Hiểu các đối tác quốc tế để có chiến lược tiếp cận phù hợp giúp AMDI gia tăng hiệu quả trong việc thực hiện các dự án hợp tác. Những đối tác này cũng là nguồn thông tin quan trọng để AMDI tìm hiểu và thâm nhập thị trường quốc tế cũng như những công nghệ tiên tiến mới được sáng chế, phát minh và ứng dụng thành công. Thông tin sớm sẽ giúp AMDI tiếp cận trước cũng như làm chủ được những công nghệ này so với các doanh nghiệp cùng ngành.

So với các công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực, AMD GROUP có nhiều lợi thế vượt trội. AMD GROUP có đội ngũ lãnh đạo trẻ, nhiệt huyết, sáng tạo và được đào tạo bài bản tại các trường đại học danh tiếng trong nước và quốc tế thuộc các ngành khoa học khác nhau. Với nền tảng kiến thức học thuật vững chắc, những kỹ năng mềm và sự nhạy bén sáng tạo của tuổi trẻ, đội ngũ lãnh đạo của AMD GROUP đã thành công trong việc nghiên cứu đánh giá thị trường, nhìn nhận chính xác các cơ hội đầu tư, và kịp thời đưa ra các chiến lược, định hướng phù hợp để đưa công ty phát triển đi lên. Do đặc thù là một tổ chức hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu và tư vấn, Công ty cũng có lợi thế hơn trong việc áp dụng những khoa học quản lý hiện đại trong quản trị công ty, tạo ra môi trường làm việc khuyến khích sự sáng tạo của cá nhân đồng thời phát huy sức mạnh tập thể để đạt được hiệu quả công việc cao nhất. AMD GROUP hiện nay vẫn lấy đầu tư và phát triển khoa học công nghệ cao, và nghiên cứu tư vấn về khoa học công nghệ là những lĩnh vực hoạt động chủ chốt nên việc tiếp cận với tiến bộ khoa học công nghệ mới luôn nhanh chóng và kịp thời hơn. Đây là một lợi thế lớn giúp công ty luôn đưa ra được các sản phẩm, dịch vụ mới mẻ và tối ưu cho xã hội.

Sở hữu và sử dụng quỹ đất lớn phục vụ cho việc phát triển dài hạn cũng là một lợi thế đáng kể của AMD GROUP. Khu đất 2,2 ha nằm trên ba mặt đường trong đó đường Trần Hữu Dực là trục đường chính của quận Nam Từ Liêm, kết nối các khu đô thị, trung tâm thương mại và

hành chính của quận sẽ được sử dụng để xây dựng một Trung tâm ươm tạo công nghệ đẳng cấp khu vực. Khu đất 2,2 ha được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đất với thời hạn sử dụng 50 năm kể từ ngày 18/01/2010 thuộc sở hữu của Viện Quản lý và Phát triển Châu Á – công ty con của AMD GROUP.

Khu trung tâm mua sắm E-BEST MALL với diện tích 1,6 ha nằm tại cửa ngõ phía tây của thành phố hiện tại là khu mua sắm lớn nhất và sầm uất nhất của quận Bắc Từ Liêm. Đây là những lợi thế mà các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành khó có thể có được. Trung tâm mua sắm E-BEST Mall là hoạt động hợp tác kinh doanh của AMD GROUP với CT TNHH Thiên Thuận Tường theo hợp đồng hợp tác kinh doanh được ký kết giữa 2 bên với phương thức hợp tác: CT TNHH Thiên Thuận Tường đóng góp quyền khai thác khu đất, công trình, tài sản trên khu đất 1,6 ha tại Km số 12, quốc lộ số 32 (Cụm công nghiệp vừa và nhỏ huyện Từ Liêm), xã Minh Khai, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội trong thời hạn từ năm 2014 đến năm 2021 và sẽ chịu trách nhiệm toàn bộ đối với hoạt động kinh doanh. AMD GROUP đóng góp bằng chi phí đầu tư, cải tạo và sẽ được hưởng một khoản lợi nhuận cố định hàng năm.

Việc hoạt động theo hình thức đầu tư đa ngành nghề cũng đem lại lợi thế so sánh cho AMD GROUP. Việc kết nối các giá trị của các ngành nghề khác nhau, bổ sung cho nhau, tận dụng nguồn lực vừa đa dạng, phong phú vừa có chất lượng cao giúp Công ty tạo ra những giá trị gia tăng mới mà việc hoạt động đơn ngành không có được.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Mặc dù nền kinh tế nói chung vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi tình trạng trì trệ, nhưng triển vọng kinh tế cho những năm tới cũng đã có những bước khởi sắc nhất định. Vì vậy có thể nói đây là giai đoạn khó khăn thử thách nhưng đồng thời cũng là cơ hội khẳng định bản lĩnh và tên tuổi của các doanh nghiệp đa ngành nghề như AMD GROUP.

Nhạy bén với các cơ hội đầu tư phát triển mới kết hợp với tầm nhìn xa chiến lược, ban lãnh đạo Công ty quyết định đầu tư xây dựng Trung tâm Ươm tạo Công nghệ tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Đây là trung tâm đầu tiên trong lĩnh vực này hoạt động theo mô hình Hợp tác Công – Tư (PPP) và khi hoàn thiện, dự kiến sẽ là trung tâm ươm tạo công nghệ trọng điểm của Việt Nam. Tổng mức vốn đầu tư của Trung tâm này được phê duyệt là **518.100.121.000 VNĐ** và dự kiến sẽ được xây dựng trong thời gian 03 năm từ tháng 7/2014 – 7/2017. Hiện nay, Trung tâm đã hoàn thành các công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng; hoàn thành thi công một phần tường bao; thi công một số tuyến đường chính. Từ nay đến năm 2015, Trung tâm sẽ bắt đầu triển khai thi công một phần các công trình kiến trúc và thi công hệ thống hạ tầng kỹ thuật các đường nội bộ. Dự kiến đến hết năm 2017, Trung tâm sẽ được thi công và hoàn thiện hết các công trình kiến trúc và đưa vào kinh doanh sử dụng. Với ý tưởng xây dựng một trung tâm có các trang thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân lực hỗ trợ có trình độ và nhiệt huyết, nơi đây sẽ vừa là nơi nuôi dưỡng và phát triển các ý tưởng khoa học mới, vừa là nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ khác có thể lựa chọn làm nơi đặt

trụ sở. Kết hợp với mạng lưới đối tác và chuyên gia đầu ngành rộng khắp mà AMD GROUP đã xây dựng, Trung tâm Ươm tạo Công nghệ Xuân Phương có triển vọng rất lớn sẽ trở thành một trong những trung tâm của hoạt động khoa học công nghệ không chỉ của Việt Nam và còn trong khu vực và trên thế giới.

Trong tình hình kinh tế hiện tại của Việt Nam, việc kết hợp các ngành nghề kinh doanh đa dạng một cách khéo léo và hài hòa sẽ tạo ra một ưu thế vượt trội cho Công ty. Các lĩnh vực hoạt động của AMD GROUP là sự bổ khuyết, gia tăng giá trị cho nhau và cung cấp sản phẩm, dịch vụ đáp ứng các nhu cầu về mọi mặt của người dân và doanh nghiệp như mua sắm thiết bị điện tử, đồ gia dụng, giáo dục mầm non, tư vấn phát triển. Sở hữu cùng lúc các đơn vị, thương hiệu có danh tiếng trong nhiều lĩnh vực khác nhau như AMDI (tư vấn), E-BEST (mua sắm), ACETECH (công nghệ), Pink House (giáo dục mầm non), v.v... là nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của AMD GROUP.

Hơn nữa, đội ngũ lãnh đạo sắc sảo và nhạy bén của AMD GROUP cũng sẽ không bỏ qua những cơ hội mở rộng đầu tư sang các lĩnh vực mới đầy tiềm năng như kinh doanh thiết bị khoa học công nghệ, ứng dụng các kỹ thuật hiện đại vào nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại Việt Nam, đầu tư khai thác mỏ... Đây là những lĩnh vực đầu tư có tính mạo hiểm cao, nhưng nếu thành công sẽ mang lại nguồn lợi nhuận lớn, đồng thời cũng góp phần tăng cao vị thế cũng như uy tín và thương hiệu của Công ty.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Trong xu thế phát triển hiện đại của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, vai trò của khoa học – công nghệ (KH-CN) với sự phát triển của xã hội và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng được nâng cao, thể hiện cụ thể ở việc áp dụng các công nghệ tiên tiến vào mọi mặt hoạt động của doanh nghiệp như công nghệ thông tin, công nghệ quản lý hiện đại, công nghệ sản xuất để tạo ra các sản phẩm có hàm lượng trí tuệ ngày càng cao, mang lại giá trị gia tăng nhiều hơn cho doanh nghiệp. Ngày nay, khi giá trị của sản phẩm không còn phụ thuộc chủ yếu vào giá trị nguyên liệu thô đầu vào mà phần lớn được tích lũy, nâng cao qua các giai đoạn như marketing, tạo dựng thương hiệu sản phẩm, chất lượng cung cấp dịch vụ, hàm lượng công nghệ trong sản phẩm đã và đang đóng vai trò quyết định đến giá trị của sản phẩm trên thị trường. Vì vậy, đầu tư công nghệ cao trở thành xu hướng tất yếu nếu một doanh nghiệp muốn nâng cao giá trị sản phẩm, tạo lập thương hiệu và uy tín để không những đứng vững trên thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường khu vực và quốc tế.

Việt Nam là một quốc gia đang vững bước trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 20-NQ/TW) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Đảng và Chính phủ đã đề ra mục tiêu: “*Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho*

khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 và là nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI”. Với các quan điểm đã được quán triệt là: 1) Phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; 2) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động, công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ; phương thức đầu tư, cơ chế tài chính, chính sách cán bộ, cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; 3) Đầu tư cho nhân lực khoa học và công nghệ là đầu tư cho phát triển bền vững, trực tiếp nâng tầm trí tuệ và sức mạnh của dân tộc; 4) Ưu tiên và tập trung mọi nguồn lực quốc gia cho phát triển khoa học và công nghệ. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển hạ tầng, nâng cao đồng bộ tiềm lực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ. Chú trọng nghiên cứu ứng dụng và triển khai; coi doanh nghiệp và các đơn vị dịch vụ công là trung tâm của đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ, là nguồn cầu quan trọng nhất của thị trường khoa học và công nghệ. Quan tâm đúng mức đến nghiên cứu cơ bản, tiếp thu và làm chủ công nghệ tiên tiến của thế giới phù hợp với điều kiện Việt Nam; 5) Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế để cập nhật tri thức khoa học và công nghệ tiên tiến của thế giới, thu hút nguồn lực và chuyên gia, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia các dự án khoa học và công nghệ của Việt Nam.

Từ đó cho thấy, định hướng phát triển lấy đầu tư công nghệ cao làm trung tâm để nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm, dịch vụ của AMD GROUP là hoàn toàn phù hợp với các chính sách phát triển kinh tế - xã hội và KHCN của nhà nước. Bên cạnh đó, việc chuyển giao, áp dụng KHCN tiên tiến vào mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh không những sẽ góp phần không nhỏ làm gia tăng đáng kể mức đóng góp của Công ty vào sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung mà còn giúp nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động trong Công ty, qua đó nhận được sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng và xã hội.

Nền kinh tế Việt Nam hiện nay đang ở vào giai đoạn đặc biệt quan trọng của quá trình hội nhập quốc tế. Môi trường đầu tư và phát triển kinh tế tại Việt Nam bên cạnh những ưu thế đã được các nhà đầu tư trong và ngoài nước công nhận thì vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định, trong đó không thể không kể đến tình trạng lạc hậu và chậm đổi mới về KHCN, ít ứng dụng KHCN trong các hoạt động sản xuất. Nền kinh tế hội nhập quốc tế càng sâu, đặc biệt sau khi ký kết các thoả thuận song phương và đa phương quan trọng như Hiệp định Tự do Thương mại (FTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Việt Nam sẽ không còn là một thị trường độc lập mà là một phần của khối thị trường chung. Khi đó, các rào cản về thị trường và kỹ thuật sẽ ngày càng mờ nhạt, sản phẩm của Việt Nam muốn gia nhập và tìm kiếm chỗ đứng trên thị trường sẽ cần phải mang trong mình hàm lượng công nghệ cao hơn. Vì vậy, việc áp dụng KHCN bao gồm cả công nghệ quản lý và công nghệ kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là xu thế tất yếu và AMD GROUP tự hào là một trong những tổ chức đi tiên phong trong lĩnh vực đầu tư khoa học công nghệ, ứng dụng

các KHCN hiện đại vào nâng cao hiệu quả hoạt động cũng chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại Việt Nam.

Ngoài ra hiện nay, Việt Nam đang xuất hiện nhu cầu của nhiều tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong việc cung cấp tư vấn nghiên cứu về quản lý, quản trị; các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng cho các cán bộ nhân viên, chuyên viên thực hành. Nắm bắt nhu cầu đó, thông qua đơn vị thành viên là Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, Công ty đã cung cấp các gói dịch vụ hoàn thiện tới các khách hàng có nhu cầu. Trong các lĩnh vực liên quan đến giáo dục đào tạo, Nhà nước luôn quan tâm và dành nhiều ưu đãi về mặt chính sách để tạo điều kiện xây dựng nguồn nhân lực chất lượng phục vụ phát triển đất nước. Cùng với sự phát triển kinh tế và ưu tiên của người dân Việt Nam trong các lĩnh vực liên quan đến giáo dục và đào tạo, Công ty đã xác định đây là lĩnh vực có nhiều tiềm năng phát triển và nhu cầu đang gia tăng nhờ thu nhập bình quân đầu người gia tăng, xu hướng đô thị hoá nhanh kéo theo nhu cầu về giáo dục đào tạo chất lượng cao đặc biệt lại tại các thành phố lớn như Hà Nội.

Đối với lĩnh vực thương mại nói chung và kinh doanh các trung tâm thương mại nói riêng là lĩnh vực mà hiện nay Nhà nước đã có các chính sách phù hợp nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Nền kinh tế phát triển và sự gia tăng thu nhập của người dân đã mở ra thị trường tiềm năng hứa hẹn cho các mặt hàng điện tử, điện máy và gia dụng. Công ty đã xác định thị trường tại khu vực phía Tây Hà Nội hiện đang có nhu cầu lớn về các trung tâm mua sắm hiện đại, tiện lợi. Trên cơ sở đó, Công ty đã xây dựng Trung tâm mua sắm E-BEST MALL nằm giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung – Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... với quy mô hợp lý, thuận tiện về giao thông, đa dạng về chủng loại mặt hàng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân.

9. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tại thời điểm 01/10/2014, số lượng cán bộ nhân viên của AMD GROUP là 84 người. Cơ cấu lao động được thể hiện trong bảng dưới đây:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ
Trình độ trên Đại học	8	9,52%
Trình độ Đại học	47	55,95%
Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	12	14,29%
Trình độ sơ cấp	17	20,24%
Tổng số	84	100%

(Nguồn: AMD GROUP)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- ✓ Mục tiêu tuyển dụng của AMD GROUP là thu hút người lao động có năng lực và trình độ, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng hoạt động kinh doanh.

Là một đơn vị tư vấn về quản lý, Công ty nghiên cứu mô hình quản lý tiên tiến của các tập đoàn trên thế giới để áp dụng vào điều kiện thực tế tại Việt Nam trong việc xây dựng hệ thống bản mô tả công việc và tiêu chuẩn chức danh cho từng vị trí công việc. Các tiêu chuẩn chức danh được xây dựng thống nhất với phương pháp đánh giá công việc theo công nghệ HAY là công nghệ được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới hiện nay (sẽ được giới thiệu ở phần chính sách lương, thưởng dưới đây), theo đó mỗi vị trí công việc khi tuyển dụng cần đáp ứng các tiêu chuẩn về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, khả năng và ý thức thái độ cần có để người đảm nhận vị trí công việc có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Hệ thống các tiêu chí được phân thành 3 mục lớn: Trình độ, kinh nghiệm và yêu cầu về năng lực. Trong mỗi mục lớn có các tiêu chí nhỏ bao gồm: trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm làm trong lĩnh vực có liên quan, kinh nghiệm đảm nhận vị trí tương đương, năng lực về tin học, ngoại ngữ, kỹ năng quản lý, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng chăm sóc và phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn chức danh, AMD GROUP thực hiện việc lựa chọn, tuyển dụng nhân sự thông qua các bước sơ tuyển hồ sơ, thi tuyển và phỏng vấn. Ngoài ra các vị trí quản lý và kinh doanh còn cần trải qua bài kiểm tra tình huống, trong đó ứng viên được đặt vào tình huống mô phỏng các vấn đề thực tế sẽ phát sinh để qua đó thể hiện rõ nét hơn các kỹ năng, khả năng cần có.

- ✓ AMD GROUP đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả CBNV mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV và luôn tạo điều kiện hết sức để CBNV có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố quyết định cho sự phát triển, AMD GROUP hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của tập thể.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- ✓ Thời gian làm việc của Công ty được thực hiện theo quy định của Luật lao động. CBNV được nghỉ Lễ và Tết theo quy định. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản được đảm bảo đầy đủ theo quy định của nhà nước.

- ✓ Chính sách lương của Công ty được xây dựng trên nền công nghệ Hay - công nghệ được một Tập đoàn tư vấn về tổ chức và quản lý nguồn nhân lực của Mỹ nghiên cứu, phát triển từ những năm 1945. Sau quá trình ứng dụng và phát triển phương pháp này tại nhiều nước trên thế giới, cho đến nay HAY đã trở thành một phương pháp đánh giá công việc được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới. HAY được sử dụng tại hơn 7000 doanh nghiệp trên thế giới hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau, trong đó có 130 doanh nghiệp hàng đầu thế giới được tạp chí Fortune bình chọn.

Với việc sử dụng phương pháp HAY, các yếu tố của công việc làm căn cứ xây dựng chính sách lương sẽ được lượng hóa và kết quả điểm cuối cùng của công việc cho thấy vị trí quan trọng của công việc đó đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Việc sử dụng phương pháp tính điểm sẽ tăng tính khách quan, giảm thiểu sự chủ quan trong đánh giá công việc và xây dựng chính sách lương.

Theo đó lương cho mỗi vị trí công việc được xác định căn cứ vào điểm đánh giá công việc, so sánh với mức lương trên thị trường để đảm bảo tính cạnh tranh, thu hút và tạo động lực cho người lao động.

- ✓ Ngoài lương theo chức danh công việc, Công ty đã xây dựng chính sách lương bổ sung, thưởng theo kết quả hoàn thành công việc, chỉ tiêu được giao nhằm động viên, khuyến khích CBNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của Công ty.
- ✓ AMD GROUP thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, kết quả thực hiện công việc và mức độ đóng góp của CBNV cho sự phát triển của Công ty để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hàng năm, Công ty tổng kết và tiến hành tuyên dương khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích và đóng góp xuất sắc vào sự phát triển và lớn mạnh của Công ty.

10. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

CTCP Đầu tư AMD GROUP hiện không có chính sách cổ tức cố định. Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và chiến lược kinh doanh, Công ty quyết định có hoặc không chi trả cổ tức. Hình thức, số lần và khối lượng cổ tức thanh toán trong tương lai cho các cổ phiếu sẽ phụ thuộc vào lợi nhuận, dòng tiền, tình hình tài chính, các yếu tố khác của Công ty và tuân thủ theo quyết định của Hội đồng Quản trị và sự phê chuẩn của ĐHĐCĐ.

Với chiến lược ưu tiên cho các hoạt động đầu tư dài hạn, tạo ra nền tảng phát triển vững chắc, công ty chưa thực hiện việc phân chia lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức cho các cổ đông đến năm 2012, 2013. Lợi nhuận chưa phân phối được bổ sung vào nguồn vốn để công ty sử dụng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong những năm tiếp theo, khi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hiệu quả hơn, công ty sẽ dành một phần lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức đồng thời phần còn lại sẽ được tiếp tục đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

11. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính của CTCP Đầu tư AMD GROUP được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), các số liệu tài chính đề cập trong bản công bố thông tin được lấy từ Báo cáo tài chính kiểm toán theo chuẩn mực VAS.

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

a. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo thời gian sử dụng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian sử dụng ước tính, cụ thể thời gian trích khấu hao áp dụng cho từng nhóm tài sản cố định tại Công ty như sau:

Thời gian khấu hao áp dụng tại Công ty :

- Nhà cửa vật kiến trúc:	06 – 45 năm
- Máy móc, thiết bị:	05 - 12 năm
- Phương tiện vận tải:	06 - 10 năm
- Thiết bị văn phòng:	03 - 08 năm
- Tài sản cố định vô hình:	03 - 08 năm
- Quyền sử dụng đất có thời hạn:	38 - 50 năm

b. Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của Công ty khá cao so với các đơn vị cùng ngành, tính đến hết 9 tháng đầu năm 2014 là 10,3 triệu đồng/người/tháng.

c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

d. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế, phí khác theo quy định của Nhà nước.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	30/06/2014 (hợp nhất)	30/06/2014 (riêng)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17.218.512	1.187.614.927	2.516.793.798	2.305.664.170

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

e. Trích lập các quỹ theo quy định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Năm 2012, 2013 số dư trích lập các quỹ = 0.

f. Tổng dư nợ vay

Tình hình nợ vay của Công ty trong thời gian qua như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	30/06/2014 (hợp nhất)	30/06/2014 (riêng)
Vay và nợ ngắn hạn	174.132.000	-	36.817.299.000	35.047.299.000
Vay và nợ dài hạn	116.060.000	-	7.835.000.000	-
Tổng	290.192.000	-	44.652.299.000	35.047.299.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

- Tại thời điểm 31/12/2012:
 - ✓ Vay và nợ ngắn hạn: 174.132.000 đồng là khoản nợ dài hạn đến hạn trả được chuyển sang.
 - ✓ Vay dài hạn: 116.060.000 đồng là khoản vay ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 36353/HĐTD/SME-DN/TCB-LTK-CNM ngày 19/08/2010 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam, mục đích vay: mua xe ô tô, thời hạn vay: 48 tháng, lãi suất: lãi suất tiết kiệm thường loại 12 tháng cộng biên độ 0,3%/năm.
- Tại thời điểm 30/06/2014 theo báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất và riêng:
 - ✓ Vay và nợ ngắn hạn:
 - Vay ngắn hạn ngân hàng: 17.547.299.000 (Là khoản vay thấu chi của Ngân hàng BIDV – CN Tây HN, hạn mức thấu chi: 17.900.000.000 đ. Thời hạn thấu chi 1 tháng, lãi suất 9.35%/năm. Hình thức đảm bảo tiền vay: cầm cố hợp đồng tiền gửi và sổ tiết kiệm.
 - Vay đối tượng khác: 19.000.000.000 (Là khoản vay của CT CP Decohouse theo HĐ số 03/2014/HĐVM-Decohouse, ngày 11/03/2014, số tiền 17.500.000.000 đ, mục đích: vay vốn kinh doanh, thời hạn vay 6 tháng, lãi suất: 0% và khoản vay ông Nguyễn Tiến Đức, số tiền vay 1.500.000.000 đ, lãi suất : 0%, thời hạn vay: 7 tháng.
 - ✓ Vay và nợ dài hạn: Đây là khoản vay của Viện AMDI

g. Hàng tồn kho

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	30/06/2014 (hợp nhất)	30/06/2014 (riêng)
Hàng tồn kho	1.229.010.895	19.999.895	4.621.072.910	19.999.895

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

h. Tình hình công nợ hiện nay**Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2012		31/12/2013		30/06/2014 (hợp nhất)		30/06/2014 (riêng)	
			Tổng số		Tổng số		Tổng số	
Phải thu khách hàng	319.383.360	-	59.921.321.303	-	103.143.352.277	-	102.960.971.737	-
Trả trước cho người bán	48.857.437	-	48.857.437	-	449.328.390	-	80.832.090	-
Các khoản phải thu khác	5.500.000.000	-	27.718.874.998	-	1.995.028.621	-	-	-
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	5.868.240.797	-	87.689.053.738	-	105.587.709.288	-	103.041.803.827	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

- Các khoản phải thu năm 2013 là trên 87 tỷ đồng tăng đột biến so với năm 2012, chủ yếu do sự tăng lên của: (1) Khoản phải thu của khách hàng: Công ty Cổ phần Liên Doanh đầu tư Quốc Tế KLF và Viện Quản lý và phát triển Châu Á; (2) Các khoản phải thu khác là các khoản phải thu (gốc và lãi cho cá nhân vay vốn) từ các cổ đông của Công ty.

- Các khoản phải thu theo báo cáo hợp nhất tại thời điểm 30/6/2014 là trên 105 tỷ đồng tăng 20,41% so với năm 2013, chủ yếu do: (1) Sự tăng tên của khoản phải thu khách hàng (tăng 72,13%), là các khoản phải thu từ các công ty: Công ty Cổ phần DGI, Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, Công ty Cổ phần Thương Mại Thái Hưng, Công ty TNHH CNP Việt Nam, Công ty TNHH Thiên Thuận Tường, Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học ACETECH; (2) Khoản phải thu khác (giảm 92,80%) do thu hồi gốc và lãi khoản vay của các cá nhân.

Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2012		31/12/2013		30/06/2014 (hợp nhất)		30/06/2014 (riêng)	
			Tổng số		Tổng số		Tổng số	
Nợ ngắn hạn	1.234.045.530	-	58.261.640.824	-	161.614.044.197	-	145.515.576.053	-
Vay ngắn hạn	174.132.000	-	-	-	36.817.299.000	-	35.047.299.000	-
Phải trả người bán	148.704.618	-	57.073.963.280	-	108.501.425.702	-	107.917.339.023	-
Người mua trả tiền trước	893.990.400	-	-	-	13.383.557.080	-	-	-
Thuế và các khoản phải nộp NN	17.218.512	-	1.187.614.927	-	2.516.793.798	-	2.305.664.170	-
Phải trả người lao động	-	-	-	-	305.752.000	-	163.588.843	-
Các khoản phải	-	-	62.617	-	89.216.617	-	81.685.017	-

trả ngắn hạn khác										-
Nợ dài hạn	116.060.000	-	-	-	7.835.000.000	-	-	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Vay dài hạn	116.060.000	-	-	-	7.835.000.000	-	-	-	-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	1.350.105.530	-	58.261.640.824	-	169.449.044.197	-	145.515.576.053	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

- Các khoản phải trả năm 2013 là trên 58 tỷ đồng tăng đột biến so với năm 2012, do sự tăng lên của: (1) Phải trả cho người bán là khoản phải trả cho Công ty TNHH Ebset 217 triệu đồng và Công ty TNHH Thiên Thuận Tường 56,8 tỷ đồng; (2) Thuế và các khoản nộp ngân sách, là khoản thuế TNDN năm 2013 trên 880 triệu đồng và thuế GTGT trên 260 triệu đồng.

- Các khoản phải trả theo báo cáo hợp nhất tại thời điểm 30/6/2014 là trên 169 tỷ đồng tăng 190,84% so với năm 2013, chủ yếu do sự tăng lên của: (1) Khoản vay ngắn hạn trên 36 tỷ đồng, là khoản vay của Decohouse 17,5 tỷ đồng, khoản vay thấu chi của Ngân hàng BIDV – CN Tây Hà Nội trên 17,5 tỷ đồng và khoản vay của ông Nguyễn Tiến Đức 1,5 tỷ đồng; (2) Khoản phải trả người bán, là khoản phải trả cho các nhà cung cấp 108,5 tỷ đồng; (3) Người mua trả tiền trước là các khoản tạm ứng để thực hiện dự án EU Mutrap trên 6,4 tỷ đồng, EU du lịch trên 2,5 tỷ đồng, dự án IDRC 1,3 tỷ đồng, dự án ADB dạy nghề 764 triệu đồng, dự án SPS Lào 1,7 tỷ đồng, dự án Me Kong DAI 447 triệu đồng, dự án OXPAM trên 115 triệu đồng; (4) Thuế và các khoản phải nộp ngân sách là khoản thuế TNDN 2,3 tỷ đồng và thuế TNCN 200 triệu đồng; (5) Khoản vay dài hạn là khoản vay của các cổ đông 6 tỷ và khoản vay của BIDV Tây Hà Nội 1,8 tỷ đồng.

i. Đầu tư tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	30/06/2014 (hợp nhất)	30/06/2014 (riêng)
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	92.720.586.000	88.300.000.000
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	38.244.477.438	248.437.600.000
Tổng	0	0	130.965.063.438	336.737.600.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2012, 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

- Các khoản đầu tư tài chính theo báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2014 là trên 130 tỷ đồng tăng đột biến so với năm 2013, chủ yếu là do sự tăng lên của: (1) Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 92,7 tỷ đồng, là các khoản cho cổ đông vay 88,3 tỷ đồng với lãi suất 1,4%/tháng, thời hạn là 03 tháng và khoản tiền gửi tại BIDV – CN Tây Hà Nội 4,4 tỷ đồng; (2) Khoản đầu tư vào công ty liên kết 38,2 tỷ đồng.

- Các khoản đầu tư tài chính theo báo cáo riêng tại thời điểm 30/06/2014 là trên 336 tỷ đồng,

chủ yếu là do sự tăng lên của: (1) Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 88,3 tỷ đồng là các khoản cho cổ đông vay 88,3 tỷ đồng; (2) Khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết 248,437 tỷ đồng. Cụ thể:

- o Đầu tư vào mua cổ phần của ADMI với số tiền: 208.437.600.000, VNĐ, với tỷ lệ sở hữu là 69,48% vốn điều lệ thực góp của AMDI (30 tỷ đồng).
- o Đầu tư vào mua cổ phần của DECOHOUSE với số tiền: 40.000.000.000, với tỷ lệ sở hữu là 40% vốn điều lệ thực góp của DECOHOUSE.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Năm 2012	Năm 2013
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	8,60	1,56
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	7,60	1,56
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,12	0,64
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,13	1,75
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (vòng)		
Vòng quay Hàng tồn kho: Giá Vốn Hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0,00	85,41
Vòng quay Tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,00	1,08
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	N/A	5,47%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,52%	14,01%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,46%	5,9%
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	N/A	7,06%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và BCTC soát xét 6T/2014 của AMD GROUP)

12. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG

12.1. Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/ Hộ chiếu	Chức vụ
1	Nguyễn Tiến Đức	10/10/1977	012988821	Chủ tịch HĐQT
2	Ngô Công Chính	19/9/1967	036067000022	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Quốc Trường	13/07/1960	011787200	Thành viên HĐQT

4	Vũ Phạm Hải Đăng	09/05/1975	011917940	Thành viên HĐQT
5	Đàm Thị Ngân	12/12/1979	013402457	Thành viên HĐQT

SƠ YẾU LÍ LỊCH

a. Ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN ĐỨC**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 10/10/1977
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Số CMTND: 012988821 cấp ngày 11/10/2007 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Việt Đoàn – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: Số 01, ngách 54/39 đường Phạm Hùng, Đình Thôn, Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287.1982
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Hành chính Công
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 2001 – 2004	Học viện Ngân hàng	Giảng viên
▪ Từ 2004 – 2006	Công ty Remedy Intelligent Staffing	Trợ lý Giám đốc
▪ Từ 2006 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Chủ tịch Hội đồng Quản lý
▪ Từ 4/2013 -2/2014	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	Ủy viên HĐQT
▪ Từ 2010 – 01/2014	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy Viên Hội đồng Quản trị

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị (ngày bổ nhiệm 08/01/2014) kiêm Tổng giám đốc (ngày bổ nhiệm 02/01/2014)
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản lý Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 2.000.000 cổ phiếu, chiếm 6,667%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Thị Hòa	Mẹ	100.000	0,33%
Nguyễn Ngọc Điệp	Em	100.000	0,33%
Nguyễn Thị Mai	Em	100.000	0,33%
Dương Thị Bích Hạnh	Vợ	100.000	0,33%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác được nhận từ Công ty: Không

b. Ông Ngô Công Chính – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **NGÔ CÔNG CHÍNH**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 19/09/1967
- Nơi sinh: Nam Định
- Số CMTND: 036067000022 cấp ngày 20/02/2014 nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Trục Đạo, Trục Ninh, Nam định
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 78, ngách 241/61 Phố chợ Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội

- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý hành chính công
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 1989 – 1992	Quân đội	Cán bộ kỹ thuật
▪ Từ 1992 – 1993	Công ty Petroleum Technical Services	Kỹ thuật viên thông tin
▪ Từ 1993 – 2000	Tổ chức Holt International Children’s Services tại Việt Nam	Chánh văn phòng (1993-1995); Trợ lý trưởng đại diện (1995-2000)
▪ Từ 2000 – 2006	Tổ chức Cứu trợ trẻ em Mỹ tại Việt Nam	- Quyền PGĐ Hành chính/Tài chính (2006) - Chánh văn phòng (2000 – 2004) Điều phối viên (2004 – 2006)
▪ Từ 2008 – 2009	Tổ chức Pathfinder Quốc tế tại Việt Nam	Phó trưởng đại diện
▪ Từ 2009 – nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Phó viện trưởng
▪ Từ 2014 – nay	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc (ngày bổ nhiệm 02/01/2014)
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Viện trưởng – Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 350.000 cổ phiếu chiếm 1,167%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày: không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

c. Ông Nguyễn Quốc Trường – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 13/07/1960
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011787200 cấp ngày 18/8/2008 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiên Động, Tứ Kỳ, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Số 39/158 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 03/1985	Tổng cục Hàng không dân dụng Việt Nam	Cán bộ Vụ TCCB
▪ Từ 01/1989	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Trợ lý phòng TCCB
▪ Từ 07/1995	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Chuyên viên ban TCCB-LĐTL
▪ Từ 09/1997	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Phó phòng ban TCCB-LĐTL
▪ Từ 01/2000	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Quyền trưởng phòng TCCB- LĐTL
▪ Từ 11/2004	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Trưởng phòng ban TCCB- LĐTL

- Từ 06/2004 Tổng Công ty Hàng không Việt Nam theo loại hình Công ty TNHH Một thành viên Phó Giám đốc VPKV Miền Bắc
 - Từ 09/2012 Tổng Công ty Hàng không Việt Nam theo loại hình Công ty TNHH Một thành viên Phó Giám đốc chi nhánh Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – Khu vực Miền Bắc
 - Từ 10/2013 Công ty CP XNK Hàng không Ủy viên HĐQT- Giám đốc
 - Từ 2014- đến nay Công ty cổ phần AMD Group Ủy viên HĐQT
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị
 - Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP XNK Hàng không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 1.500.000 cổ phiếu chiếm 5%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
 - Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
 - Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
 - Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

d. Ông Vũ Phạm Hải Đăng

- Họ và tên: **VŨ PHẠM HẢI ĐĂNG**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 09/05/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011917940 cấp ngày 14/7/2011 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 47 dãy B, tập thể Đại học Ngoại Thương, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 1982
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế học
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 1997 – 1998	Bộ Tài Chính	Chuyên viên
▪ Từ 1999 – 2001	Đại sứ quán Úc tại Hà Nội	Nghiên cứu viên Kinh tế
▪ Từ 2005 – 2005	Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) tại Mỹ	Trợ lý Nghiên cứu
▪ Từ 2003 – 2008	Đại học Tổng hợp New York, Mỹ	Trợ lý nghiên cứu/ Trợ giảng/ Giảng viên
▪ Từ 2009 – 2013	Đại học Quốc gia Hà Nội	Nghiên cứu viên cao cấp/ Giảng viên/ Chủ nhiệm bộ môn Kinh tế học
▪ Từ 2013 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Nghiên cứu viên cao cấp
▪ Từ 2014 – đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Nghiên cứu viên cao cấp - Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phiếu chiếm 0,005%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

e. Bà Đàm Thị Ngân – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **ĐÀM THỊ NGÂN**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 12/12/1979
- Nơi sinh: Cao Bằng
- Số CMTND: 013402457 cấp ngày: 8/12/2011 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Tày
- Quê quán: Xã Nam Tuấn, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng
- Địa chỉ thường trú: Phòng 404, tầng 4 nhà F, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 1982
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 2003 – 2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng	Cán bộ tài chính
▪ Từ 2008 – 2010	Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) - Dự án Phát triển Kinh doanh với Người nghèo	Phó Giám đốc
▪ Từ 2010 – 2011	Ủy ban Tài chính và Ngân sách của Quốc hội – Dự án tài trợ bởi UNDP	Cán bộ dự án
▪ Từ 2010 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Quyền Trưởng ban Phát triển Dự án
▪ Từ 2014 – đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy Viên Hội đồng Quản trị
- Chức vụ hiện nay ở công ty:	Ủy viên Hội đồng quản trị	
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Quyền Trưởng ban Phát triển Dự án – Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 3.125 cổ phiếu, chiếm 0,010%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

12.2. Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Chức vụ
1	Nguyễn Tiến Đức	10/10/1977	012988821	Tổng Giám đốc
2	Ngô Công Chính	19/09/1967	03606700022	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đăng Tâm	20/04/1984	125159305	Phó Tổng Giám đốc

SƠ YẾU LÍ LỊCH

a. Ông Nguyễn Tiến Đức – Tổng Giám đốc

Xem phần 11.1, Chủ tịch hội đồng quản trị, mục a,

b. Ông Ngô Công Chính – Phó Tổng Giám đốc

Xem phần 11.1, Thành viên hội đồng quản trị, mục b,

c. Ông Nguyễn Đăng Tâm – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **NGUYỄN ĐĂNG TÂM**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 20/04/1984
- Nơi sinh: Phật Tích – Tiên Du – Bắc Ninh
- Số CMTND: 125159305 cấp ngày 18/02/2009 nơi cấp Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phật Tích – Tiên Du – Bắc Ninh

- Địa chỉ thường trú: Xóm 1– thôn Ngô Xá – Phạt Tích – Tiên Du – Bắc Ninh
- chỗ ở hiện tại: P205 – CT9 – 66 Kim Giang – Hoàng Mai – Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6281 4271
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vật liệu điện tử
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 2007 – 2008	Công ty SUMITOMO – Nhật Bản	Kỹ sư quản lý sản xuất
▪ Từ 2008 – 2010	Công ty TNHH TM.DV.KT TST.	Trưởng phòng kinh doanh khu vực phía Bắc
▪ Từ 2010 – 2011	Công ty CP Vật tư & Thiết bị KHKT ACETECH.	Phó Giám đốc
▪ Từ 2011 - hiện tại	Công ty CP Vật tư & Thiết bị KHKT ACETECH.	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
▪ Từ 2014 - hiện tại	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Phó Tổng Giám đốc (ngày bổ nhiệm 02/01/2014)
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty CP Vật tư & Thiết bị KHKT ACETECH
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phiếu, chiếm 0,067%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

12.3. Ban Kiểm soát

	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Chức vụ
1	Nguyễn Thúy Nhung	04/02/1980	012882913	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Hồ Sĩ Bắc	12/07/1973	011669087	Thành viên BKS
3	Vũ Minh Huyền	10/10/1985	012348356	Thành viên BKS

SƠ YẾU LÍ LỊCH

a. Bà Nguyễn Thúy Nhung – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **NGUYỄN THÚY NHUNG**
 - Giới tính: Nữ
 - Năm sinh: 04/02/1980
 - Nơi sinh: Hưng Yên
 - Số CMTND: 012882913 cấp ngày 18/01/2007 nơi cấp: Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Hưng Yên
 - Địa chỉ thường trú: Số nhà 12, ngõ 49, Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287 2666
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
 - Quá trình công tác:
- | | Năm | Nơi công tác | Chức vụ |
|---|----------------------|------------------------------------|-------------------|
| ▪ | Từ 08/2001 – 05/2004 | Công ty TNHH Yên Khoa | Kế toán thuế |
| ▪ | Từ 10/2004 – 12/2009 | Công ty TNHH Công thương Hưng Long | Phụ trách kế toán |
| ▪ | Từ 01/2010 – 10/2013 | Viện Quản lý và Phát triển Châu Á | Kế toán tổng hợp |

- Từ 10/2013 – đến nay Viện Quản lý và Phát triển Kế toán trưởng Châu Á
- Từ 2014 – đến nay Công ty Cổ phần Đầu Tư Trưởng Ban kiểm soát AMD Group
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Kế toán trưởng - Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 6.125 cổ phiếu, chiếm 0,020%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

b. Ông Hồ Sĩ Bắc – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **HỒ SĨ BẮC**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 12/07/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011669087 cấp ngày: 19/11/2007 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 14A/187/49 Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc Tế

- Quá trình công tác:
-

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 8/1994 – 6/1998	Công Ty Nước Giải Khát Quốc Tế IBC PEPSI – CN Hà	Kế toán viên cao cấp
▪ Từ 6/1998 – 6/2000	Công Ty TNHH Quốc Tế LCM	Kế toán trưởng
▪ Từ 6/2000 – 3/2004	Dự án SUMA / DANIDA Đan Mạch	Kế toán trưởng
▪ Từ 3/2004 – 10/2005	Nhà Máy Ôtô Đồng Vàng- Tổng Cty CN Ôtô Việt Nam	Phó phòng tài chính kế toán
▪ Từ 10/2005 – 4/2013	Capital Garden Hotel	Giám Đốc Tài Chính- Kế Toán Trưởng
▪ Từ 05/2013 – đến nay	Công ty CP Khách Sạn và Dịch Vụ Đại Dương	(5/2013 – 2/2014) Giám Đốc Tài Chính khối F&B (3/2014 - nay) Giám Đốc Điều Hành khối F&B
▪ Từ 2014- đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy viên Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám Đốc Điều Hành khối F&B - Công ty CP Khách Sạn và Dịch Vụ Đại Dương
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu chiếm 0 %
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày: không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

c. Bà Vũ Minh Huyền – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Vũ Minh Huyền**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 10/10/1985
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 012348356 cấp ngày 11/5/2000 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Thế – Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: 26/73 Nguyễn Lương Bằng Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.
- Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Phòng B601 – MIPEC TOWER 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287.2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 2008 – 2008	Học viện Ngân hàng	Thực tập sinh
▪ Từ 2010 – 2010	Công ty Luật SMIC	Thực tập sinh
▪ Từ 2013 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Trợ lý Phát triển Dự án
▪ Từ 2014 – đến nay	Công ty Cổ phần Đầu Tư AMD Group	Ủy viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Trợ lý Dự án Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 800 cổ phiếu, chiếm 0,003%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

12.4. Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Thị Chi
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 02/12/1989
- Nơi sinh: Cao Xá, Tân Yên, Bắc Giang
- Số CMTND: 121855064 cấp ngày 20/12/2005 nơi cấp: CA Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: Số 138, phố Ngô Xá, TT Cao Thượng, Tân Yên Bắc Giang
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287.2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán tổng hợp
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ T11/2011 – T12/2013:	Viện quản lý và phát triển Châu Á	Kế toán
▪ Từ T1/2014 – nay	Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP	Kế toán

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
 - Sở hữu cá nhân: 1.800 cổ phiếu chiếm 0,006%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày: không

- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: không

13. TÀI SẢN

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 30/06/2014:

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa và vật kiến trúc	-	-	-
Máy móc thiết bị	-	-	-
Phương tiện vận tải	7.381.157.203	2.249.050.137	5.132.107.066
Thiết bị dụng cụ quản lý	144.181.818	67.022.726	77.159.092
Tài sản cố định khác	197.363.636	39.911.828	157.451.808
Tổng cộng	7.722.702.657	2.355.984.691	5.366.717.966

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 6T/2014 của AMD)

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính riêng tại thời điểm 30/06/2014:

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa và vật kiến trúc	-	-	-
Máy móc thiết bị	-	-	-
Phương tiện vận tải	1.365.661.819	850.333.114	515.328.705
Thiết bị dụng cụ quản lý	88.181.818	11.022.726	77.159.902
Tài sản cố định khác	-	-	-
Tổng cộng	1.453.843.637	861.355.840	592.487.797

(Nguồn: BCTC kiểm toán riêng 6T/2014 của AMD)

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2013:

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa và vật kiến trúc	-	-	-
Máy móc thiết bị	-	-	-
Phương tiện vận tải	1.365.661.819	757.764.196	607.879.623
Thiết bị dụng cụ quản lý	177.076.817	177.067.817	0
Tài sản cố định khác	-	-	-

Tổng cộng	1.542.738.636	934.841.013	607.879.623
------------------	----------------------	--------------------	--------------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 của AMD)

14. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC DỰ KIẾN TRONG NĂM 2014

Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 02/2014/ĐHCĐ-NQ ngày 15/04/2014 đã thông qua phương án hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị	% tăng giảm so với 2013
Doanh thu thuần (đồng)	310.000.000.000	458,14%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	24.180.000.000	695,96%
Vốn chủ sở hữu (đồng)	325.416.479.569	878,84%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,80%	
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,63%	
Tỷ lệ cổ tức	3%	-

Thực hiện đến 30/6/2014:

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	% hoàn thành
Doanh thu thuần (đồng)	188.665.108.438	310.000.000.000	60,86%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	11.404.679.662	24.180.000.000	47,17%

(Nguồn: AMD GROUP)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2014 của AMD GROUP được xây dựng dựa trên những chuyển biến tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp tục phát huy hoạt động kinh doanh truyền thống mang lại doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong thời gian qua là kinh doanh các mặt hàng điện tử, điện máy, năm 2014, Công ty thực hiện hợp tác kinh doanh với CT TNHH Thiên Thuận Tường, mở rộng ngành nghề đầu tư sang hoạt động kinh doanh siêu thị, phát triển thương hiệu siêu thị E-BEST MALL để thực hiện phân phối các mặt hàng này, dự kiến doanh số tiêu thụ hàng được đẩy mạnh và mang về doanh thu, lợi nhuận tăng đột biến cho Công ty. Việc đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh siêu thị hứa hẹn mang lại triển vọng lớn cho Công ty, do nhu cầu của người dân ngày được nâng cao khi xã hội phát triển, việc mua sắm đi liền với nhu cầu giải trí và tiện ích.

E-BEST MALL diện tích mặt bằng 16.000 m², là tổ hợp trung tâm mua sắm bao gồm siêu thị điện máy, tiêu dùng, thời trang, ẩm thực, khu vui chơi giải trí tọa lạc phía Tây thành phố Hà Nội giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung - Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... thuận tiện về giao thông và là điểm đến lý tưởng cho người

dân Hà Nội và các vùng lân cận.

Ngoài ra, theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 0805/2014/HTKD-AMD ngày 08/05/2014, AMD GROUP còn hợp tác kinh doanh với CT TNHH Thiên Thuận Tường trong hoạt động khai thác khu trung tâm mua sắm E-BEST Mall, dự kiến sẽ mang về cho AMD GROUP một khoản lợi nhuận cố định hàng năm là 5 tỷ đồng bắt đầu từ năm 2014.

Bên cạnh đó, cũng trong năm 2014, Công ty dự kiến khai thác mảng phân phối điện thoại di động, sẽ mang lại nguồn thu đáng kể cho hoạt động của Công ty.

Bên cạnh hoạt động của công ty mẹ, kết quả hoạt động của AMD GROUP trong năm 2014 cũng sẽ được bổ sung do hiệu quả hoạt động của các đơn vị thành viên, trong đó đặc biệt là Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI). Với các hợp đồng lớn đã được ký kết và tiến độ giải ngân ổn định, hoạt động của AMDI được dự đoán sẽ mang lại hiệu quả cao và đi vào giai đoạn phát triển ổn định, bền vững.

Dựa vào số liệu thực hiện của 6T/2014 đã kiểm toán thì doanh thu thuần của 6T/2014 đã thực hiện được đạt khoảng 60,86% so với kế hoạch của năm 2014, lợi nhuận sau thuế đạt 47,17% kế hoạch năm 2014. Dự kiến kế hoạch năm 2014, lợi nhuận sau thuế 24,18 tỷ đồng đến từ các mảng sau:

- Kinh doanh các mặt hàng điện tử, điện lạnh: khoảng 8 tỷ đồng;
- Cho thuê mặt bằng theo kế hoạch hợp tác kinh doanh với CT TNHH Thiên Thuận Tường: 3 tỷ đồng;
- Lợi nhuận dự kiến thu được từ hoạt động kinh doanh điện thoại di động: khoảng 2,5 tỷ đồng;
- Lợi nhuận từ hoạt động Tư vấn- Nghiên cứu – Đào tạo: khoảng 2,5 tỷ đồng;
- Kinh doanh các mặt hàng sắt thép: khoảng 500 triệu đồng;
- Kinh doanh máy móc, thiết bị: khoảng 500 triệu đồng;
- Kinh doanh hàng hóa siêu thị: khoảng 3.6 tỷ đồng;
- Làm đại lý phân phối dự án bất động sản: khoảng 3 tỷ đồng;
- Giáo dục mầm non: khoảng 80 triệu;

Với đà phát triển này của Công ty, và triển vọng nền kinh tế có dấu hiệu khả quan trong năm 2014, AMD GROUP tin tưởng sẽ đạt được kế hoạch doanh thu lợi nhuận trên.

15. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT CHƯA ĐƯỢC THỰC HIỆN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH: *không có*

16. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CẢ CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH: *không có*

V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. **LOẠI CỔ PHIẾU** : Cổ phiếu phổ thông
2. **MỆNH GIÁ** : 10.000 đồng/cổ phần
3. **TỔNG SỐ CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH** : 30.000.000 cổ phiếu

4. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ:

4.1. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (GTSS):

$$GTSS = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn kinh phí, quỹ khác}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

GTSS tại thời điểm 31/12/2013= 33.245.061.039/3.000.000 = 11.082 đồng/cp.

GTSS tại thời điểm 30/06/2014= 313.164.666.356/30.000.000 = 10.438 đồng/cp.

4.2. Phương pháp tính giá

Giá cổ phiếu trong ngày giao dịch đầu tiên được xác định dựa trên các phương pháp tính giá khác nhau. Trong đó, phương pháp so sánh là phương pháp xác định giá trị của cổ phiếu dựa trên cơ sở giá cổ phiếu của các doanh nghiệp khác (doanh nghiệp so sánh) có mô hình kinh doanh, quy mô, mức độ tăng trưởng, v...v.. tương tự với doanh nghiệp thông qua một số chỉ số thích hợp. Hai hệ số được sử dụng để định giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP là:

- Hệ số giá cổ phiếu trên mức sinh lời bình quân của mỗi cổ phần: Price/Earnings (P/E);
- Hệ số giá cổ phiếu trên giá trị sổ sách của mỗi cổ phần: Price/Book Value (P/B).

Dựa trên giá cổ phiếu giao dịch trên thị trường và các chỉ tiêu về mức sinh lời bình quân mỗi cổ phần (EPS) và giá trị sổ sách (Book value) của các doanh nghiệp so sánh, các hệ số P/E và P/B trung bình được tính toán. Từ đó:

Giá trị của cổ phiếu AMD = P/E trung bình x EPS (AMD)

Hoặc:

Giá trị của cổ phiếu AMD = P/B trung bình x Book value (AMD)

Trên cơ sở kết hợp các phương pháp định giá trên, để đưa ra mức giá tham chiếu cho ngày giao dịch đầu tiên chính xác, phản ánh được giá trị thực của cổ phiếu AMD GROUP và những biến động của thị trường chứng khoán tại thời điểm giao dịch, Hội đồng quản trị sẽ thông qua mức giá chào sàn và sẽ đăng ký với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào thời điểm thích hợp trước ngày giao dịch chính thức.

5. GIỚI HẠN VỀ TỶ LỆ NẮM GIỮ ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam, trong đó qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán chứng khoán trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của một công ty đại chúng.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài có thể thay đổi theo các quy định của pháp luật tại thời điểm tương ứng.

6. CÁC LOẠI THUẾ CÓ LIÊN QUAN

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho các hoạt động thương mại và sản xuất của Công ty hiện nay là 22%.

Theo Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân của Chính phủ thì nhà đầu tư cá nhân phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với các thu nhập phát sinh từ đầu tư chứng khoán như sau:

- + Thu nhập từ đầu tư vốn: lợi tức cổ phần và các thu nhập đầu tư vốn dưới các hình thức khác không bao gồm đầu tư vào trái phiếu Chính phủ;
- + Thu nhập từ chuyển nhượng vốn: thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn trong các tổ chức kinh tế, thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, thu nhập từ chuyển nhượng vốn dưới hình thức khác;
- + Thu nhập từ thừa kế là chứng khoán, phần vốn trong các doanh nghiệp;
- + Thu nhập từ nhận quà tặng là chứng khoán, phần vốn trong các doanh nghiệp;

Các quy định về thuế thu nhập cá nhân có hiệu lực từ ngày 01/01/2009.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

Địa chỉ: 21 Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 39726 178 Fax: (84.04) 39726 179

Website: www.dnse.com.vn

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASC

Địa chỉ: Số 33 – Ngõ 24 – Đặng Tiên Đông – Đống Đa – Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3537 8938 Fax: (84-4) 3537 8988

Website: www.kiemtoanasc.com.vn

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN VÀ TƯ VẤN THUẾ AAT

Địa chỉ: Nhà 34T, KĐT M Trung Hòa Nhân Chính, Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 2221 0082 Fax: (84-4) 2221 0084

Website: <http://www.aat.com.vn>

VII. CÁC PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao Giấy chứng nhận ĐKKD
2. Phụ lục II: Điều lệ tổ chức và hoạt động
3. Phụ lục III: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do VSD cấp
4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012, 2013 và Báo cáo soát xét 6 tháng 2014 (riêng và hợp nhất).

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2014

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

NGUYỄN TIỀN ĐỨC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

(Đã ký)

(Đã ký)

NGÔ CÔNG CHÍNH

NGUYỄN THÚY NHUNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ CHI

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

NGÔ ANH SON